NĂM THỨ MƯỜI BỐN, số ĐẶC BIỆT 2887 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 29 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bảo-hộ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	2$00	4$00	7$80	15$00
Ngoại-quốc	3 00	4. 50	2. 25	
Các làng và các công-sở	14 00	7. 00	3. 50	
	10 00	5. 00	2. 50	

Báo này báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho hiện trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAN-KHÔI-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6 U.P.

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix majoré, dernière page :

Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m.
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Nên có một trường Cao-đẳng Hán-học

VII

Vậy thì bây giờ người Nam ta nếu muốn bảo-tồn Hán-học để giữ lấy cái văn-hóa căn-bản của mình mà hòng thâu-thái thêm cái tốt cái hay của tây-học, thế tất là phải trông về chính-phủ lấy cho có trường Hán-học chuyên khoa; mà chính-phủ bảo-hộ nếu muốn làm trọn cái chức-trách đi khai-hóa cho người Nam, muốn trường-bá tây-học trong xứ này được rộng được mau mà lại khỏi mang tiếng đem cái học mới sang làm hại người ta quên gốc quên nguồn, lạc nòi lạc giống, cũng cần phải có lập ra trường học Hán-học, để Hán-học không đến nỗi tuyệt hết trong xứ này.

Song trường học Hán-học mà chính-phủ cần phải lập bây giờ, mà người Nam ta mong về chính-phủ lập cho bây giờ không phải là đâu đâu cũng phải có trường Hán-học, người nào cũng phải theo học Hán-học, đem khôi-phục lại cái chế-độ khảo-hạch thi cử, cái lối dạy văn bài chương cũ như xưa. Cái học phổ-thông của người Nam thì đã quyết nhiên là phải lấy quốc-văn làm chủ; những môn trí thức thông thường, tập luyện cho người ta có đủ cái tư-cách để mà lập thân, cái nghề-nghiệp để mà mưu-sinh, cái khôn biết để mà xử thế, là những môn học người nào trong nước cũng không thể thiếu được, thuộc về việc giáo-dục phải cưỡng bách, phàm trẻ con đến tuổi học, không luận là con nhà giàu hay con nhà nghèo, là con trai hay con gái đều phải có mấy năm công-khóa ở nhà trường, thì cần phải có cách học cho thật dễ hiểu, thật chóng thông, thật thích hợp với tình tình tâm-chí của người dân trong xứ, là thế nào cũng phải dạy bằng thổ-ngữ văn-tự của xứ mình, dù đời nào, nước nào cũng không bỏ được cái phương-pháp giáo-dục chính đáng giản tiện như thế; người Nam ta xưa kia vì nhầm lạc mà đâm đi học nhớ viết mượn, học nhớ viết mượn mãi, cho đến dân-trí cực-kỳ bế-tắc, nhân-tài cực-kỳ cằn cọc, trăm nghề trăm nghiệp cực-kỳ điêu-linh suy sút, mà quốc-vận mới hãm vào cái cảnh cùng khốn duyệt vong; nay mới tỉnh-ngộ ra mà biết học bằng tiếng mình chữ mình là để hiểu, là chóng thông, là thích hợp với tình-tình tâm chí của mình, tức là cái phương-pháp giáo-dục rất chính đáng rất giản tiện có một không hai, ở nước người ta thế thì ở nước mình cũng thế; chính-phủ Bảo-hộ cũng dần dần kinh-nghiệm về cái công việc giáo-dục trong xứ này mà đã phải công nhận sự học phổ-thông trong xứ này tất phải dạy bằng quốc-văn của người bản xứ; bây giờ hẳn không ai còn quả dại mà bảo nên đem Hán-học làm học phổ-thông cho người cả nước như mấy mươi đời mê mộng hồi xưa. Ngoài cái học phổ-thông mà lên những bậc học cao hơn nữa, thì ở trong thời-đại này, đứng trên thế-giới này, người ta giàu, mình không thể nghèo, người ta mạnh, mình không thể yếu, người ta khôn mình không thể dại, người ta nhanh, mình không thể chậm, người ta lạo tợn, mình không thể ươn hèn mà hòng tranh-cạnh để sinh tồn được, tất cũng phải học cái thuật làm giàu, làm mạnh, khôn, nhanh, bạo tợn như người ta; cái học ấy là cái học gì? chẳng cần nói thì ai cũng biết không phải là cái Hán-học cũ rích kia rồi, mà chính là các khoa học của Thái-tây, người ta đã nhờ cái học ấy mà giàu, mà mạnh, mà khôn, mà nhanh, mà bạo tợn, mình cũng phải theo học cái học ấy để khỏi nghèo, khỏi yếu, khỏi dại, khỏi chậm, khỏi ươn hèn; các bậc học trên mình không học các khoa học của Thái-tây thì học gì, mà các khoa học của Thái-tây hoàn-bị tinh thâm nhất là những sách vở, những giáo-sư nước Pháp, mình được tiện ở gần người Pháp, thì học chữ Pháp đọc sách vở Pháp theo thầy giáo Pháp để mà nghiên-cứu học-thuật Thái-tây là rất cần mà rất ích không gì bằng; kia người Trung-hoa, người Nhật-bản cũng cùng chịu một cái văn-hóa căn-bản ở Hán-học như mình mà đến ngày nay cũng đều phải theo tây-học; mình lại còn dại gì mà khư-khư giữ cái Hán-học cũ rích để vào cái nền cao-đẳng giáo-dục của mình; cho nên các bậc học trên cứ nhằm lạc mà đâm đi học nhớ viết mượn, học nhớ viết mượn mãi, cho đến dân-trí cực-kỳ bế-tắc, nhân-tài cực-kỳ cằn cọc, trăm nghề trăm nghiệp cực-kỳ điêu-linh suy sút, mà quốc-vận mới hãm vào cái cảnh cùng khốn duyệt vong; nay mới tỉnh-ngộ ra mà biết học bằng tiếng mình chữ mình là để hiểu, là chóng thông, là thích hợp với tình-tình tâm chí của mình, tức là cái phương-pháp giáo-dục rất chính đáng rất giản tiện có một không hai, ở nước người ta thế thì ở nước mình cũng thế; chính-phủ Bảo-hộ cũng dần dần kinh-nghiệm về cái công việc giáo-dục trong xứ này mà đã phải công nhận sự học phổ-thông trong xứ này tất phải dạy bằng quốc-văn của người bản xứ; bây giờ hẳn không ai còn quả dại mà bảo nên đem Hán-học làm học phổ-thông cho người cả nước như mấy mươi đời mê mộng hồi xưa. Ngoài cái học phổ-thông mà lên những bậc học cao hơn nữa, thì ở trong thời-đại này, đứng trên thế-giới này, người ta giàu, mình không thể nghèo, người ta mạnh, mình không thể yếu, người ta khôn mình không thể dại, người ta nhanh, mình không thể chậm, người ta lạo tợn, mình không thể ươn hèn mà hòng tranh-cạnh để sinh tồn được, tất cũng phải học cái thuật làm giàu, làm mạnh, khôn, nhanh, bạo tợn như người ta; cái học ấy là cái học gì? chẳng cần nói thì ai cũng biết không phải là cái Hán-học cũ rích kia rồi, mà chính là các khoa học của Thái-tây, người ta đã nhờ cái học ấy mà giàu, mà mạnh, mà khôn, mà nhanh, mà bạo tợn, mình cũng phải theo học cái học ấy để khỏi nghèo, khỏi yếu, khỏi dại, khỏi chậm, khỏi ươn hèn; các bậc học trên mình không học các khoa học của Thái-tây thì học gì, mà các khoa học của Thái-tây hoàn-bị tinh thâm nhất là những sách vở, những giáo-sư nước Pháp, mình được tiện ở gần người Pháp, thì học chữ Pháp đọc sách vở Pháp theo thầy giáo Pháp để mà nghiên-cứu học-thuật Thái-tây là rất cần mà rất ích không gì bằng; kia người Trung-hoa, người Nhật-bản cũng cùng chịu một cái văn-hóa căn-bản ở Hán-học như mình mà đến ngày nay cũng đều phải theo tây-học; mình lại còn dại gì mà khư-khư giữ cái Hán-học cũ rích để vào cái nền cao-đẳng giáo-dục của mình; cho nên các bậc học trên cứ nhằm lạc mà đâm đi học nhớ viết mượn, học nhớ viết mượn mãi, cho đến dân-trí cực-kỳ bế-tắc, nhân-tài cực-kỳ cằn cọc, trăm nghề trăm nghiệp cực-kỳ điêu-linh suy sút, mà quốc-vận mới hãm vào cái cảnh cùng khốn duyệt vong; nay mới tỉnh-ngộ ra mà biết học bằng tiếng mình chữ mình là để hiểu, là chóng thông, là thích hợp với tình-tình tâm chí của mình, tức là cái phương-pháp giáo-dục rất chính đáng rất giản tiện có một không hai, ở nước người ta thế thì ở nước mình cũng thế;

(Còn nữa)

T.

VỀ TRẬN BÃO MỚI RỒI Ở FLORIDE

Trong số báo ngày hôm qua bản quán đã thuật lại trận bão ở bán đảo Floride, ngày hôm nay lại tiếp thêm được các tin tức sau này:

Thành Miami bị bão mới dựng nên được 25 năm nay. Thực là một nơi tiên cảnh nhân tạo, nào là cát lao gà, đất nói già, xây đắp bằng xi-măng, cũng là cây cối ở xa đem đến, giống giọt rất là đẹp đẽ đẹp đẽ.

Có trong hơn a mươi năm giới, mà xây dựng lên cái tráng lệ nhiều lắm. Kể ra tốn kém có tới bốn nghìn triệu dollars, thành Miami nghiễm nhiên thành ra một thành phố rất lịch sự, các nhà phú quý đua nhau ra đấy nghỉ mát. Các nhà buôn muốn tìm quý khách mỗi năm tất phải qua đấy một lần. Cũng đã có được mấy nói nhà chọc giời rau chẳng kém gì nhà chọc giời ở các thành phố khác ở Hoa-kỳ.

Trước khi có bão, giời nóng là thường, rồi đột nhiên gió thổi rất mạnh, sức nhanh 198 kilom. trong một giờ. Lúc bấy giờ nhà cửa trong thành Miami rung động như nhà mã, rồi lần lần đổ xuống tiếng kêu như sấm, gạch đá rơi xuống rồi khi lại bị gió bốc lên quăng đi hàng mấy kilomètres. Nước sông cũng bị gió bốc lên. Bão luôn 9 giờ, thì thành Miami trở nên một đống hầy hoại, đèn điện giây thép, xe lửa xe điện bị hỏi tắt hết thảy. Từ thì đầy đường, cây cối ngổn ngang. Hai con đê ở cửa bể bị đổ, mấy trăm chiếc tàu bị đắm.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 26 Octobre 1926

Nước Pháp

Mở dầu

Hai cái giếng mới đào ở Gabian (Herault) trong mười hai giờ đồng hồ lấy được một cái 2 m3, và một cái 35 m3 dầu.

Việc bình dịch

Sau một buổi hội-đồng các quan thượng thư, M. Painlevé, thượng-thư bộ chiến tranh có công bố rằng các binh dự án về việc tổ-chức lại binh-gia, giảm thời hạn binh-dịch, ngày kia sẽ đệ trình chiến tranh thượng hội-đồng. Ban binh mãn hạn, thì đến ngày 29 Octobre sẽ cho về, để tiện mùa gieo mạ.

Đảng xã hội

Việc đảng xã hội ở quận Seine quyết nghị kết liên với các tả đảng trong cuộc bầu cử nguyên lão nghị viện nay mai chỉ về lần bỏ về thứ hai mới rõ, vì về lần bỏ về thứ nhất, các số ứng cử của đảng xã hội phải toàn lệ người trong đảng cả.

Nước Anh

Việc thợ mỏ

Tại hạ nghị viện, M. Baldwin đã công-bố rằng hiện nay không có cách gì giải quyết việc phân tranh của thợ mỏ.

Nước Bỉ

Việc chỉnh đốn tiền tệ

Đã có dự ấn định vừa chính đốn tiền *franc* nước Bỉ. 55 triệu mỗ thái sẽ nộp cả vào quốc gia ngân hàng. Nhà ngân hàng đã tỏ-nhượng lại, từ rày không cho nhà nước vay nữa. Có nói rõ rằng, tiền *Belgat* không phải là một thứ tiền tệ mới, nhưng chỉ là một thứ tiền to hơn tiền *franc*, nghĩa là từ giờ việc hối đoái ở ngoại sẽ tính theo gấp năm tiền *franc*

Nước Nga

Bộ chiến tranh

Quan ấy viên bộ Chiến-tranh bị lệnh cho các quan võ phải giữ gìn cho quân lính theo kỷ luật. Nói về cuộc hội nghị của các nước về mặt bể Baltique, ông lại có phải dự bị sự chiến tranh mới được.

Hoa kỳ

Việc công nhận nước Nga

Hội liên hiệp lao động phản không vận công nhận cho chính phủ Xô viết nước Nga.

Ba-lan

Một bản giao ước

Về bản giao ước sửa chính-phủ Xô viết ký với nước Lithuanie, quan thượng-thư bộ ngoại giao nước Ba-lan có tuyên-ngôn với các báo rằng, trong bức thư gửi cho nước Nga có nói rằng đất Vilna phải về quyền sở hữu nước Ba-lan, như hội-đồng các quan đại sứ đã định; ông có nói nước Ba-lan muốn dự vào một cái công cuộc vĩnh viễn hòa-bình ở đông bộ Âu châu. *(Indopacifi)*

Việc Trung-hoa

Một bài tuyên-cáo của Phùng-ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường có gửi bài tuyên cáo đăng ở các báo tại Bắc-kinh. Phùng khoe ngợi Tôn-dật-Tiên, rồi cam đoan sẽ theo gương của Tôn. Phùng nói các nước đế-quốc chủ nghĩa cứ giữ các giao ước bất bình đẳng đã làm hại Trung-hoa, còn như nước Nga thì tự ý ưng bãi các giao-ước ấy đi. Vậy Trung-hoa có nên thôi không thân thiện với nước Nga, mà thân thiện với các nước đã mình như nó lợi hay không. Nước Nga tự nhận cái chức vụ giải thoát cho các chủng tộc yếu hèn, và bị áp chế, vậy Trung hoa không nên sự nước Nga làm gì lần hại cho mình. Sau Phùng công kích những giao-ước ngoại quốc, và nói mình trở về để chống cự với các nước đế-quốc chủ-nghĩa.

Việc độc lập ở Chiết-giang

Viên đại biểu của Tôn-truyền-Phương có tiếp được điện tín ở Hàng-châu nói rằng Hạ-Sâu là người đứng đầu xuất khởi nghị-án độc-lập mới rồi đã trốn mất; nếu vậy thì cuộc khởi nghị-án độc lập ở Hàng-châu đã yên. Tôn-truyền-Phương đã đến cách Hàng-châu 10 dặm, và đã điều đình với quân lính để thu lấy quyền kiểm-tra ở Hàng-châu. Sau khi Hạ Sâu chạy trốn, thì quân sĩ Hạ cướp mấy nhà ngân hàng.

Việc chiến tranh

Nam quân và bắc quân không bên nào tiến thoái, nhưng quân của Tôn-truyền-Phương vận động nhiều lắm. Một đoạn đường sắt từ Thượng-hải đến Nam-kinh bị bỏ quật và Chiết-giang, làm cho một đoàn hỏa xa bị trượt bánh, song không ai bị hại cả. Đường sắt về đường Thượng-hải Ninh-tăng cũng bị bỏ đi như thế.

Bọn cộng sản

Một bọn học sinh cầm bom định phá một đền ở cửa tây Thượng-hải. Chú quản được tin bèn họ lệnh cho họ phải giải tán, nhưng họ không nghe. Bắn thuốc không, họ không sợ, sau phải bắn 20 chục viên đạn, thì họ mới chịu giải tán. Hai người bị thương, 4 người bị bắt, còn thì họ lên ô-tô chạy chốn.

(Dịch báo Tây)

Tôn-truyền-Phương thắng thế

Việc khởi-nghịch trong tỉnh Chiết-giang Tôn-truyền-Phương đã đẹp xong. Tôn lại thắng cả Nam-quân ở miền Hàn-đương. *(Indopacifi)*

GIỐNG KHỈ ĐỘC Ở PHI-CHÂU

Trước kia người ta vẫn nói rằng giống khỉ đột ở Phi-châu hay bắt đàn bà con gái, nhưng không mấy người tin là chuyện thật. Mới đây tướng Mendez de Prado, đo chính-phủ Tây-ban-nha cử đi điều-khám ở các miền rừng núi đất Guinée cũng có tờ trình với bản-chính-phủ về việc ấy.

Tướng quân có gặp một nữ lão khỉ đột, có con sao đến 2m50. Nhiều khỉ bắn súng lục chẳng cũng không sợ, phải dùng lựu đạn hoặc bom nhỏ mới đánh được nó.

Giống ấy ghê gớm như thế, thì người bản xứ lấy đâu khỉ-giới mà chống cự được. Các viên tù trưởng nói rằng mỗi năm giống ấy bắt mất nhiều dân bà con gái, không sao giữ được. Tướng Prado đã cử một đội lính đã các thứ khí giới, vào những nơi rừng rậm, cứu cho bọn bản-bà con gái bị bắt ấy.

VIỆC HANOI

Thuế : tiết

7 giờ 23 độ
15 giờ 27 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ 11$30
— nhì, — 10 60
— ba, — 9 30
Thóc hạng nhất, — 6 30
Ấp ngô — 6 20

Gạo bạc. — Kể từ ngày 30 Octobre 1926, gạo bạc ở kho Nhà nước định là 18 t. 75

Thời giá quốc trái:

Ngày 26 Octobre 1926

3 °/° hoàn dần ₹4 40
3 ½ °/° hoàn dần 82$ 20
4 °/° vĩnh viễn 1917 46$ 25
4 °/° » 1918 45 30
6 °/° » 1920 56$ 50
5 °/° hoàn dần 1920 70 45
4 °/° 1925 87 t. 10

Ngày 27 Octobre 1926

3 °/° vĩnh-viễn 49 f. 50
6 °/° 1915 1916 56 f 65

Đổi lại ngày giờ tàu chạy. — Sở Điện-báo lại mới có tin đổi lại ngày giờ các tàu chạy như sau này:

Tàu *Azay-le-Rideau* mang thư sang Pháp trở các vật có khai giá không kể, đến ngày chủ-nhật 31 octobre hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon qua đường Tourane. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển thứ nhất vào ngày thứ bảy 30 octobre bằng chuyến xe lửa 6 giờ 20. Chuyến thứ hai sẽ đem lên Đáp-cầu ngày 30 octobre bằng chuyến xe-lửa 12 giờ 56.

Tin đường sá. — Ở Huế vừa điện ra rằng đường thuộc-địa 6 tỉnh Quảng-ngãi nay đã thông đồng được như cũ.

Một đạo chỉ-dụ mới về các Hội-đồng thành phố. — *Đông-dương quan báo* ngày 23 octobre đã đăng chỉ dụ của quan Giám quốc sửa đổi lại các hội-đồng thành-phố Saigon, Hanoi và Haiphong như sau này:

Điều thứ nhất. — Chỉ-dụ ngày 18 août 1921 sửa đổi điều thứ hai chỉ-dụ ngày 13 juillet 1908 chỉnh đốn lại các hội-đồng thành-phố Saigon, Hanoi và Haiphong thì nay bãi đi.

Điều thứ nhì. — Các điều thứ 2, 8, 24, 25, 33, 35, 40 và 62 chỉ-dụ ngày 11 juillet 1908 thì nay đổi lại như sau này:

« Điều thứ hai : Hội-đồng thành-phố có các hội-viên thực-tụng và các hội-viên dự khuyết.

« Hội-viên thực-tụng số 12 người Pháp hay nhập tịch dân Pháp và 6 người Nam.

Hội-viên dự thuyết có hơn người Pháp hay nhập tịch dân Pháp và hai người Nam.

« Các hội-viên dự thuyết hễn tử theo như điều thứ 8, là để thay các hội viên thực thụ đi vắng, thì lệ theo như điều 33 »

« Điều thứ 8. Việc bầu cử các hội viên cả toàn thành-phố chỉ có một số và theo từng hạng người đi bầu.

« Không có số bầu riêng cho các hội-viên dự khuyết, các người nào hợp lệ bầu mà kém phiếu người trên, hoặc ngang phiếu nhau thì người kém tuổi phải là hội-viên dự thuyết.

« Trước mười ngày trước kỳ khai-cử, quan thủ-hiến trong xứ có thể lâm nghị-định riêng chia thành-phố làm mấy nơi bầu cử nhưng cũng cùng bầu một số cả. Mỗi người đi bầu có một cái thẻ bầu riêng. Người đi bầu phải bầu ở đâu thì trong thẻ bầu phải biên rõ.

« Điều 24: Phàm những người có nhân dự bầu trong thành phố và các công dân có tên trong sổ thuế chính ngạch; hoặc có thể chứng minh rằng đáng 15 mình có tên trong sổ ấy từ ngày đầu năm bầu cử và đúng 25 tuổi là có thể ứng cử cả, chỉ trừ những điều luật chỉ nói ở điều dưới này thì không kể. Nhưng cái số hội-viên không có trú-sở trong thành phố, lên bầu cử thì không được quá một phần tư của toàn số hội-viên của hội-đồng. Nếu quá cái phần tư ấy thì sự kén chọn sẽ theo qui tắc nói ở điều 40 trong chỉ dụ này.

« Phàm người Annam tân, 27, lần ra có đóng được 25 đồng thuế chính ngạch mà không mất vào trường hợp nào kể sau này thì có thể ứng cử làm hội viên Annam. »

« Điều 25: Ngoại những tổng lệ đã kể ở điều trên kia, sự ứng cử vào hội-đồng thành phố lại phải theo những điều kiện sau này:

« A: Những người vào hạng sau này nhất định không được ứng cử.

« 1° Là những người mất quyền bầu cử;

« 2° Là những người còn phải có người bảo trợ cho (1).

« 3° Những người được miễn thuế trong thành phố cùng những người lĩnh ấn-lậu cấp của nhà làm phúc;

« 4° Các đầy tớ;

« Các binh gia và các người làm trong các đạo thủy quân hay lục quân đương tại ngũ;

« B: Những người vào hạng sau này không được ứng cử ở trong hạt mình tại chức.

« 1° — Chức Toàn-quyền Đông-dương, chức phó Toàn-quyền Đông-dương, chức thủ hiến các xứ, phó đồng lý cabinet các sở thuộc về các xứ;

« 2° Chức hội viên Hội-đồng tư mật hay Hội-đồng bảo hộ;

« 3° — Chức cảnh trưởng và cảnh binh về ngạch cảnh sát và ngạch mật thám;

« 4° — Chức tiền phán các tòa Thượng-thẩm hay các tòa án sơ cấp.

« 5° — Các hội viên tòa án cải tỉ;

« 6° — Chức thẩm phán Tòa giải;

« 7° — Chức kế toán về các thuế khóa của thành phố cùng những người thâu khoán các công việc của thành-phố.

« 8° — Các viên chức làm việc với thành phố.

« Những người có nghề nghiệp riêng không thuộc về thành phố mà có giáp công việc cho thành phố, được tiền phụ-cấp thì không kể là viên-chức làm việc với thành phố.

« C. Chức hội-viên thành-phố không thể kiêm những chức này:

« 1. — Chức Toàn-quyền, chức phó Toàn-quyền, chức thủ hiến các xứ

(1) Theo luật Tây thì những người hoang-toàng công những người mất trí khôn đều phải có người bảo trợ cho, chữ Tây gọi là Conseil judiciaire.

chức quản lý đồng lý các sự thuộc về các xứ, chức sai trị đầu tỉnh.

« 2. — Chức hội viên hội-đồng tư mật hay hộ-đồng bảo hộ.

« 3. — Chức cảnh trưởng, cảnh binh ở sở cảnh sát hay sở mật thám.

Các quan chức nói ở đoạn C trên ấy, nếu được từ làm hội-viên một thành phố nào ở ngoài hạt mình tùng sự thì hạn trong mười ngày kể từ khi được bản phải chọn hai kế, một là nhận chức hội viên mà từ chức cũ, hai là giữ chức cũ mà không chịu chức hội viên. Nếu trong hạn ấy mà không có giấy trình quan trên thì coi như là cố xin giữ chức cũ.

« Điều thứ 33. — Nếu các hội-viên thực thụ Pháp hay Nam vắng mặt tại thuộc địa hoặc là khuyết các ông ấy thì các chân vắng mặt hay các chân khuyết sẽ tự khắc bị các ông khuyết lần thay, tức theo thứ tự như trong số các hội viên Hội ít là thiếu mất ba chân hội viên Pháp hay là hai chân hội viên Nam mà không có thể lấy số hội viên dự khuyết điền vào cho đủ thì hạn trong ba tháng kể từ khi thiếu chân sau cùng sẽ phải bầu cử thêm cử điền vào cho đủ.

« Nhưng nếu còn dư tháng nữa đã phải bầu lại cả hội-đồng mà số hội-viên thì lại còn đủ nữa thì mới phải bầu thêm cho đủ.

« Điều 35. — Gặp khi Hội-đồng thành phố bị tan hoặc là số hội-viên thực thụ và dự khuyết từ chức đến một nửa, hoặc là Hội-đồng thành-phố không thể thành-lập được thì quan Toàn quyền sẽ ký nghị-định lập ra một hội-đồng riêng thế cho Hội-đồng thành-phố. Số ấy-viên của Hội-đồng riêng ấy không được kém một nửa số hội-viên Hội-đồng thành-phố.

« Hạn trong một tháng kể từ ngày Hội-đồng bị tan hay là hội-đồng từ chức thì sẽ bầu lại Hội-đồng thành-phố mới. Kể hội-đồng này thành lập rồi thì tự khắc là cái quyền chức của Hội-đồng riêng sẽ hết hạn.

« Điều 40. — Thứ vị của các hội-viên thành-phố có thêm như sở thứ tự trong sổ.

« Ở trong sổ sẽ liệt kê thứ tự các hội-viên thực thụ và dự khuyết Pháp rồi đến các hội-viên thực thụ và dự khuyết Nam.

Dù thành-phố chia làm mấy phòng bỏ-cử mặc lòng, mỗi hạng hội-viên cũng có sổ thứ tự ở trong sổ cử theo như sau này:

« 1. Theo ngày bầu cử trước sau;

« 2. Cùng bầu cử một ngày thì theo số phiếu hơn kém;

« 3. Bằng phiếu thì theo tuổi nhiều thấp;

« Cái sổ ấy sẽ làm thêm một bản để tại tòa Đốc-lý và phủ Thống-sứ Bắc-kỳ, ai muốn đến chép cũng được.

« Điều 42. — Chức xã-trưởng và phó xã-trưởng Saigon, các chức phó Đốc-lý Hanoi và Haiphong thì công-sứ ở trong các hội-viên thực-thụ của Hội-đồng thành-phố.

« Song các viên-chức nhà nước không được bầu làm xã trưởng hay là phó xã-trưởng, phó Đốc-lý, trừ ra đã xin nghỉ giải hạn từ trước thì không kể.

« Tại Hanoi và Haiphong thì chức Đốc-lý do một quan Giám đốc hay tại-trị ngạch Đông dương kiêm.

« Quan Giám đốc hay cai trị sung chức Đốc lý thì được bổ trong hạn ba năm, do tờ tư của quan Thống sứ Bắc kỳ ».

Điều thứ 3. — Ngày nào tòa sẽ thêm bốn hội viên Pháp cho Hội đồng thành phố Hanoi và bảo cử thêm hai hội viên Nam cùng các hội viên dự khuyết cho ba Hội đồng thành phố Saigon, Hanoi và Haiphong theo như thể lệ nói trong chỉ dụ này thì sẽ do quan Toàn quyền định.

Điều thứ 4. — Quan thượng thư Thuộc địa chiếu chỉ dụ thi hành. Chỉ dụ này sẽ đăng vào Quan báo của Cộng hòa dân quốc Pháp và Đông-dương quan báo cùng là tập công báo của bộ Thuộc địa.

Làm tại Rambouillet, ngày 12 septembre 1926

Ký tên : Gaston Doumergue.

Phần thứ hai, quyền thứ nhất đã xuất bản rồi. — Quyển xã-hội tiểu-thuyết « *Những kẻ khốn nạn* » phần thứ hai, quyển thứ nhất (Les Misérables de Victor Hugo, Deuxième Partie Livre Premier) đã xuất bản rồi. Giá bán: 0$45.

Cuộc hội chợ-phiên của hội Hồng-thập-tự. — Nghe hội hội Hồng-thập-tự ở này mai sẽ mở một cuộc hội chợ phiên *kermesse* vào tháng chạp tây. Ai cũng biết hội này lấy ra để lấy tiền giúp cho những binh lính Tây bị thương hoặc ở bên Pháp hoặc ở các nơi. Nhưng lần này nghe nói ở ta thu được trong cuộc hội chợ sắp mở này số chia một phần cho các nhà bị lụt ở Bắc-kỳ và dựng một nhà phát thuốc tại đường Sơn-tây để giúp cho các vợ con lính tập An-nam nữa.

Các quan công sứ về nghỉ. — Quan Tổng-sứ Bắc-kỳ và ký nghị-định cho các quan công-sứ sẽ lần sau này về Pháp nghỉ: M. Virlet công-sứ Bắc-ninh vào khoảng tháng mười tây; M. Romanet công-sứ Phúc-yên vào khoảng tháng hai tây sang năm; M. Broni công-sứ Quảng-yên vào khoảng tháng chạp năm nay và M. Sénélar công-sứ Thái-bình vào khoảng tháng ba sang năm.

Đá lâm-du. — Chỗ vỡ ở Lâm-du nước lại lên từ sáng hôm qua, và ngày nay lại lên nữa, chỗ hàn khẩu lại thấy ngập rồi, chỉ e mất toi công mà chưa biết nữa là mấy hôm nay ở bên ấy chúng dịch-tả đã thấy phát hiện, chết mất mấy người rồi. Sở Y-tế đã phải người đến tiêm thuốc trừ từ hôm nay.

Cần dùng một người bếp thực giỏi biết làm cả bánh ngọt nữa. Phải có giấy chứng chỉ tốt. Lương cao, thử rồi mới dùng. (Hỏi tại phòng Thương-mại).
6.926

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ĂNH NÊN BIẾT

Vì hiện báo chí Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mua bán giá.

TRUNG • BẮC • HỌC • HIỆU

Lai trường tư thục của bản quán Trung-bắc mới ra qui-tắc theo như các trường Pháp Việt của Nhà nước

Buổi tối có một lớp dạy những người đã có bằng Sơ học Pháp-Việt để thi vào các trường sơ-tiểu-học và một lớp dạy chữ Anglais và chữ Latin. Giấy xin học gửi đến hiệu trưởng ở 22 phố Nhà-thờ (rue Lamblot) Hanoi.

Cuộc bảo cử ngày 7 novembre này. — Đến ngày chủ-nhật 7 novembre này, khu đệ nhị thành-phố ta sẽ lại có cuộc bảo-cử để chọn lấy một người vào Nhân-dân đại-biểu viện Bảo-hộ, thay M. Ngô-văn-Phú, là đại-biểu cũ, từ chức.

Ấy này có hai người đứng ra tranh cử là:

MM. Nguyễn-văn-Đông
Nguyễn-Khu.
Bảo-cử tại đình Phúc-kiến (hộ nhì).

Cái vấn đề trước phiên. — Báo *Indépendance Tonkinoise* hôm nay có đăng bài nói về thuốc phiện đại lược như sau này:

« Trong kỳ hội-nghị Genève sắp tới, chính-phủ Bắc kinh có tuyên-bố rằng vì lợi-quyền không chịu giữ lời đoàn-kết tại các kỳ hội-nghị La Haye, Shang-hai và Genève, không chịu giảm về sự buôn thuốc-phiện, vậy nước Tàu không chịu cứ mãi lừa mãi thế được.

Lời tuyên-bố ấy, nay chính-phủ Tàu quả đã thi-hành thật: Cứ như Võ-tuyến điện mới đây báo tin cho ta biết, thì hiện nay tại Bắc-kinh đã mở hàng trăm ty thuốc phiện, mà nhất là ở các thành phố khác nữa cũng thế, và việc trồng thuốc-phiện ở Tàu càng ngày lại càng không-trương mới ra, vì nước Tàu không có ai mua thứ nước Anh, nước Ấn-độ và Diến-điện.

Đó cũng là một bài học hay của Tàu cho ta vậy.

Về Đông-dương ta, bấy nay chính-phủ vẫn có giữ lời giao kết với Liệt cường, cấm không cho trồng thuốc-phiện ở Vân-nam qua địa-hạt Bắc-kỳ, làm như vậy thiệt cho công-quỹ Đông-dương ấy năm kể tới hàng triệu bạc. Vậy có lẽ chính-phủ Đông-dương có thể nào riêng với Liệt-cường mãi sao? Phải nghĩ đến mối lợi của mình mới được.

Nay hết thảy được bết đạo dụ-chỉ tháng Mai 1924 đi về việc cấm đem thuốc-phiện Vân-nam qua Bắc-kỳ. Ta nên nhớ rằng cái thuốc phiện ấy không phải đem tiêu thụ ở Đông-dương đâu, mà cốt để bán cho những người Tàu họ vẫn thích dùng thuốc-phiện của đất họ trồng hơn là thuốc-phiện của Ba-tư, Ấn-độ và Diến-điện. Thuốc phiện ấy ít chất *morphine* hơn thuốc-phiện các nơi khác.

Như vậy sở-dĩ đem thuốc-phiện Vân-nam qua Bắc-kỳ, không những làm cho công-quỹ Đông-dương thu được nhiều thuế, mà lại là một việc làm có nhân-đạo nữa, vì hút thuốc phiện vào cần được thuốc rẻ, lại vừa cần được thuốc có ít chất độc mới được ».

Tại phủ Toàn quyền. — M. Dérie (Georges) chức cai trị hạng nhì chánh tòa mật điện tại phủ Toàn-quyền nay sử làm chánh văn phòng quan phó Toàn quyền.

M. Peshoutre chức cai trị hạng nhì ngạch thuộc-địa tổng sự tại sở Tài-chính nay sử làm thư-ký riêng của quan phó Toàn-quyền.

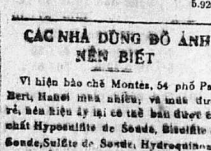
M. Dieudé phó chủ sự một tham, sung chủ-sự tại tòa chính-trị phủ Toàn-quyền nay tạm sử làm chánh tòa mật điện tại phủ Toàn-quyền thay M. Dérie

Tại sở mật-thám. — M. Gilles là chánh sở mật-thám đắc kỳ nay được về hưu kể từ ngày 1er mars 1927. Sau sẽ có nghị định khác định số hưu bổng là bao nhiêu.

Hai buổi hát giúp dân bị lụt. — Đến tối thứ bảy 6 và 7 novembre tại nhà hát Tây sẽ có ẩn luôn hai buổi để lấy tiền giúp dân bị lụt. Các vai trò có M. Lê-văn-Bích và toàn là các tay tài tử cả. Hai buổi chèo diễn kịch *Nhất phiến đồng tâm*.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các quý khách công-thương các nơi tự gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu về, kẻo chậm ra thì các kiểu về đẹp người ta trận hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sáng năm rồi làm mẫu để các ngài xét thì đã biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . .	0$35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển .	0 25 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Đỗ-xuân-Triển
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Ngạch y-tế. — MM. Ng-đình-Phấp và Trần-văn-Thìn tức Xuân ở sở thú sai tập sự nay được thêm ký-sự thứ sai hạng năm kể từ ngày 5 avril 1926 là ngày hết hạn tập sự hai năm.

Ngạch học-chính. — M. Ng-văn-Tạo, giáo-học thi-sai hạng tám, ở trường Cao-mại, chân Bạch-thông (Bắc-kạn), được từ dịch.

M. Lê-hữu-Cư, cựu học-sinh lớp sư-phạm Nam-định, được bổ giáo-học thi-sai tập sự.

MM. Ng-văn-Thân, Thái-hà-Cư cựu học-sinh lớp sư-phạm Nam-định, được bổ làm phụ-biết, nguyệt bổng 22$50.

M. Phạm-duy-Bang, cựu học-sinh năm thứ ba trường Quốc-học Huế, có bằng Sơ-học, được bổ giáo-học tập-sự.

M. Hoàng-minh-Phán, giáo-học hạng ba ở Hưng-yên, được nghỉ dưỡng bệnh 3 tháng.

MM. Trần-văn-Mãi, giáo-học hạng tám ở Ba-vì Vũ-văn-Phương, giáo-học hạng tám ở Nhị-khê (Hà-đông), Đinh-xĩ-Thọ, giáo-học hạng tám ở Hưng-yên; Hoàng-văn-Ích, giáo học hạng tám ở Quỳnh-đi.

Mme Trịnh-thị-Oánh, giáo-học hạng bảy ở Ninh giang, và Melle Nguyễn-Hợp giáo học ở Haiphong theo như đơn xin, đều được nghỉ mỗi bà là một năm, kể từ ngày 20 octobre 1926.

MM. Trần-bá-Bích, giáo-học ở Cẩm-khê (Hà-đông); Hoàng-ngọc-Tâm, giáo-học tập sự ở Vĩnh-yên, được từ dịch.

Ngạch tri châu. — M. Nguyễn-đình-Hường, tri-châu hạng nhất, châu Bình-liêu (Hải-ninh), nay bổ đi giáp việc quan tỉnh Yên-bày.

M. Lương-quang-Vune, tri-châu hạng ba ở Cao-bằng, nay đổi đi châu Bình-liêu.

5 NGÀY XEM HẾT PHONG CẢNH PARIS

Tích chuyện hay, rất lạ, làm cảnh có le tức cười.

Tại rạp Cinéma Palace Hanoi.

Từ thứ Tư 27 Octobre đến thứ Ba 2 Novembre 1926.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0$15
Tiền cước thường . .	0, 05
Tiền cước Recommandé thêm	0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

Các trò con dù đang ở trong thành-phố. — Phàm các trò con giai bắt được đi du-đãng hãy tóm cắp ở trong thành-phố Hanoi, hễ khi quan Đốc-lý cho xét ra những trò ấy gia-quyến bỏ, không ai nuôi nổi dạy-dỗ, thì sẽ đưa cho lên ở tại Bến-thủy Trí-sứ.

Mở trường. — Nay mở một trường nữ học tại Phong-thọ (Lào-kay)

Giấy tưởng-lục. — Các viên chức ngạch Thương-chính ở Haiphong có tên sau này được quan Thương-chính thăng-trưởng thưởng một đạo tưởng-lục vì đã tỏ lòng can đảm trong khi bắt ở giữa rừng được nhiều thuốc-phiện lậu và khí giới lậu.

MM. Lam-Phát, thư ký hạng nhì; Ng-kế-Kiem tức Thọ *surveillant* hạng ba; Thit-Si, *surveillant* hạng tư; Phạm-văn-Phán tức Hợi *surveillant* hạng tư; Phạm-trọng-Lạc làm công nhật.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

ở số 55 phố 5, phố Takou-khoán. Giây nói 355

Xét-nghiệm (máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh ho, bệnh đau da dày, đau ruột, bệnh đau-bụng bệnh hộ-sinh, sản vận.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 9 giờ đến 5 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ trưới đến 12 giờ trưa, có hạn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5651

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE titoli le formule du Dr Cassaz* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giám lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 5029

YẾT-THỊ

Quan Đốc-lý Hanoi nghiệm ra rằng bao nhiêu người có nhà cất ở Thành-phố, không ở nhà mình, thường hay bị giấy thúc của sở khu học ở chỗ ở không nhất định và đến khi có giấy báo nộp thuế lại không nhận được nên có lời bá cáo để những chủ có nhà ấy phải gửi ngay chỗ ở nhất định đến phòng Nam-chính lại tòa Đốc-lý để lên vụ thuế sang năm (1927) khỏi phải thúc đục nữa.

Số 94

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỔ-MỤC dịch thuật

Quân lâu-la nói :

— Nhà-ngươi không biết rõ. Nay đã lạc đường mà vào tới đây, muốn ra khỏi *Mục-các-trại* này, tất phải nộp tiền « *Mãi-lộ* », nếu không thì một năm nữa cũng không có thể ra thoát được.

Mạnh-lương nghĩ thầm : Ta đang đi có việc khẩn yếu, nếu ta bị bắm ở đây thì biết làm thế nào. *Mạnh-lương* bèn đảo-đi phải chắt cái mũ vàng xuống để thế làm tiền « *Mãi lộ* ». Quân lâu-la phi báo *Mục-quế-anh*, *Mục-quế-anh* mới truyền lệnh mở tối cho đi.

Mạnh lương về đến bên trại, thuật chuyện đã *Dương* lục-lang biết rằng *Dương* ngũ-lang của đang cầy *Giảng-long-mộc* đã làm con nhà, mà *Mục-các* trại-chủ đã tặng lấy, không thể nào mà lấy cho được. *Mạnh-lương* lại thuật cho chuyện phải đem cái mũ vàng đi nộp làm tiền « *Mãi lộ* », vân vân.

Dương lục-lang nói :

— Nếu vậy thì biết làm thế nào?

Dương tôn-bảo nói với *Dương* lục-lang rằng :

— Xin thân-phụ cho con cùng *Mạnh-lương* tướng-quân cùng đi một chuyến xem sao.

Dương lục-lang nói :

— Sức con địch với người ta sao nổi.

Dương tôn-bảo nói :

— Con sẽ có kế.

Ngày ngày hôm ấy, *Dương-tôn-bảo* cùng *Mạnh-lương* đem hai nghìn quân đến *Mục các trại* để khiêu-chiến, *Mục quế-anh* nghe báo, mặc giáp cưỡi ngựa thúc quân tiến ra.

Dương-tôn-bảo nói :

— Ta nghe nói ở phía sau cửa-trại nhà ngươi có hai cây *Giảng long-mộc*, hãy cho ta mượn một cây, sau khi phá vỡ trận-đồ rồi, hẹ giờ sẽ xin hậu-tạ.

Mục quế-anh cười mà bảo rằng :

— Ta có *Giảng - long - mộc* thật, nhưng nếu nhà-ngươi thắng được ngọn đao ở trong tay ta này thì sẽ cho cả hai cây.

Dương-tôn-bảo hầm hầm nổi giận mà rằng :

— Ta phải bắt đứa tiện-nhân này trước, rồi sau sẽ đến lấy cây *Giảng-long-mộc*.

Nói xong, liền múa giáo xông vào đánh *Mục-quế-anh*, Hai bên giao-chiến hơn ba mươi hợp, *Mục-quế-anh* giả đánh thua, quay ngựa bỏ chạy. *Dương tôn bảo* thừa thế đuổi theo. Khi vòng qua chỗ sườn núi thì bỗng có một mũi tên bắn ra, trúng ngay vào cổ ngựa của *Dương tôn-bảo* đang cưỡi.

Dương tôn bảo ngã ngựa, *Mục-quế-anh* quay lại, bắt sống được *Dương-tôn-bảo* đem về. *Mạnh lương* theo sau, toan chạy đến cứu, nhưng trong trại bắn tên ra như mưa không thể nào mà tiến cho được.

Mạnh lương bèn quân-sĩ rằng :

— Cứng ta không cứu rất về, hãy đóng ở đây mà nghỉ để cứu Tôn-chủ-quan mới được.

Quân-sĩ theo lời, liền tạm đóng ở đấy để thương-nghị mưu-kế. Lại nói chuyện *Mục-quế-anh* bắt được *Dương-tôn-bảo* đem về trong trại, sai người lấy thừng trói chặt lại, *Dương-tôn-bảo* quát to lên mà rằng :

— Bắt tử phải dùng khổ-hình làm chi ! Muốn giết thì cứ việc giết !

Mục-quế-anh trông thấy *Dương-tôn-bảo* diện mạo khôi-ngô, nói-năng khẳng-khái, mới nghĩ thầm rằng : Nếu ta được cùng người này kết duyên phu-phụ, có lẽ cũng thỏa một đời. *Mục-quế-anh* nghĩ vậy, mặt nở một nụ cười, bảo lâu-la cởi trói cho *Dương-tôn-bảo* biết.

Tên lâu-la đến cởi *Dương-tôn-bảo*, *Dương-tôn-bảo* ngạc nhiên : Nay đang cần dùng cây *Giảng-long-mộc*, nếu ta không nghe lời thì tính-mệnh khôn-toàn, còn làm thế nào giáp việc nước cho được. Chi-bằng ta hãy nhẫn-nại mà nghe lời đã là hơn.

Dương-tôn-bảo nghĩ vậy, mới bảo tên lâu la rằng :

— Trại-chủ đã không nỡ giết ta mà lại cho được thành-hôn, đó là một cái ơn rất to, khi nào ta còn dám trái mệnh.

Tên lâu-la đem lời *Dương-tôn-bảo* nói, về báo với *Mục quế anh*. *Mục-quế anh* xiết bao mừng rỡ, cùng *Dương-tôn bảo* làm lễ tương kiến, rồi truyền quân lâu-la mở tiệc khoản đãi. Hai người bổng rượu rất vui vẻ. Khi rượu được nửa tuần, bỗng ngẫu hứng bảo với trại sở tổng tro-bộ, quân lâu-la vào báo có quân *Tống* kéo đến đánh.

Dương-tôn-bảo nói với *Mục-quế-anh* rằng :

— Trại-chủ để tôi lòng thương đến tôi thì xin truyền mở cửa quân, để thông bộ cho tôi biết, khiến chúng được yên lòng.

Mục-quế-anh theo lời, truyền quân lâu-la mở cửa quan và thông báo cho quân *Tống* biết, lại cho *Mạnh-lương* được vào yết-kiến. Khi *Mạnh-lương* vào tới nơi, trông thấy *Dương tôn-bảo* đang cùng ngồi uống rượu với *Mục quế-anh*, biết là việc hay, cũng có ý mừng.

Mạnh lương nói :

— Tiểu-chủ-quan ở đây sung sướng như thế này mà làm cho chúng tôi phải kinh hồn mất vía.

Dương-tôn bảo thuật chuyện trại-chủ có lòng đối thương cho *Mạnh-lương* nghe.

Mạnh-lương nói :

— Ngày nay việc quân hiện đang ngày-gấp, tiểu chủ-quan hãy tạm cáo từ xin về, rồi sau sẽ lại đến.

Dương-tôn-bảo tạ-ơn *Mục quế anh* xin về. *Mục-quế anh* nói :

— Tôi vẫn định mời tướng-quân ở lại đây, nhưng nếu việc quân hiện đang nguy gấp thì tôi cũng không dám cố giữ.

Dương-tôn bảo ở trong sau-trại đi ra. *Mục-quế-anh* tiễn-đưa mãi đến chân núi, bịnh như có lòng quyến-luyến không rời đôi tay.

Dương-tôn-bảo nói :

— Nếu có cần quân cứu-viện, tôi sẽ sai người đến trình.

Mục quế-anh vâng lời. *Dương-tôn-bảo* cùng các tướng thẳng đường về đến trong trại vào yết-kiến *Dương* lục-lang.

Dương-tôn-bảo nói :

— Con cùng *Mục* các trại-chủ giao chiến, không may bị trại-chủ bắt, nhưng thương tình không giết, lại cùng con kết duyên phu-phụ, vậy con dám xin thân-phụ tha thứ tội lỗi cho con.

Dương lục-lang hầm hầm nổi giận mà rằng :

— Ta vì việc nước, đứng ngồi không yên, mà mày thì quyến-luyến tư-tình để làm nhục nhã con nhà tướng. Thật là không có thể nào !

Nói xong, truyền quân đao-thủ đem *Dương tôn-bảo* ra ngoài cửa viên-môn để hành-hình. Quân đao-thủ vâng lệnh hành-hình thì may gặp có *Dương* lệnh-bà đến cứu.

Dương lệnh-bà nói :

— Cháu là dẫu phạm pháp gì, nhưng hiện nay việc quân đang trong khi nguy gấp, nếu vì quốc-gia đại-sự thì nên hãy tạm tha cho cháu ta.

Dương lục-lang nói :

— Con xin thiên lời thân-mẫu, hãy đem tạm giam ở trong quân, đợi khi chiến-sự thành-công rồi, hãy giết sẽ trị tội.

Mạnh-lương nói :

— Xin chớ quan hãy người cơm gắp, lửa nhà quan tôi cùng *Mục-các* trại-chủ kết-duyên, cũng là một việc hết-đắc-dĩ. Chỉ vì muốn lập kế để lấy cho được thứ cây *Giảng long-mộc*, đám xin chớ quan lượng tình mà tha cho đừng giam. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

La Thénardier remplaça bien vite sa mine bourrue par sa grimace aimable, changement à vue propre aux aubergistes, et chercha avidement des yeux le nouveau venu.

— C'est monsieur ? dit-elle.

— Oui, Madame, répondit l'homme en portant la main à son chapeau.

Les voyageurs riches ne sont pas si polis. Ce geste et l'inspection du costume et du bagage de l'étranger que la Thénardier passa en revue d'un coup d'œil firent évanouir la grimace aimable et reparaître la mine bourrue. Elle reprit sèchement :

Entrez, bonhomme.

Le « bonhomme » entra. La Thénardier lui jeta un second coup d'œil, examina particulièrement sa redingote qui était absolument râpée et son chapeau qui était un peu défoncé, et consulta d'un hochement de tête, d'un froncement de nez et d'un clignement d'yeux, son mari, lequel buvait toujours avec les rouliers. Le mari, répondit par cette imperceptible agitation de l'index qui, appuyée du gonflement des lèvres, signifie en pareil cas : débine complète. Sur ce, la Thénardier s'écria :

Ah ! ça, brave homme, je suis bien fâchée, mais c'est que je n'ai plus de place.

Mettez-moi où vous voudrez, dit l'homme, au grenier, à l'écurie. Je payerai comme si j'avais une chambre.

— Quarante sous.

— Quarante sous. Soit.

— A la bonne heure.

— Quarante sous ! dit un roulier bas à la Thénardier, mais ce n'est que vingt sous.

— C'est quarante sous pour lui, répliqua la Thénardier du même ton. Je ne loge pas des pauvres à moins.

C'est vrai, ajouta le mari avec douceur, ça gâte une maison d'y avoir de ce monde-là.

Cependant l'homme, après avoir laissé sur un banc son paquet et son bâton, s'était assis à une table où Cosette s'était empressée de poser une bouteille de vin et un verre. Le marchand qui avait demandé le sien d'eau était allé lui-même le porter à son cheval. Cosette avait repris sa place sous la table de cuisine et son tricot.

L'homme, qui avait à peine trempé ses lèvres dans le verre de vin qu'il s'était versé, considérait l'enfant avec une attention étrange.

Cosette était laide. Heureuse, elle eût peut-être été jolie. Nous avons déjà esquissé cette petite figure sombre. Cosette était maigre et blême ; elle avait près de huit ans, on lui en eût donné à peine six. Ses grands yeux enfoncés dans une sorte d'ombre profonde étaient presque éteints à force d'avoir pleuré. Les coins de sa bouche avaient cette courbe de l'angoisse habituelle, qu'on observe chez les condamnés et chez les malades désespérés. Ses mains étaient, comme sa mère l'avait dévinée, « perdues d'engelures ». Le feu qui l'éclairait en ce moment faisait saillir les angles de ses os et rendait sa maigreur affreusement visible. Comme elle grelottait toujours, elle avait pris l'habitude de serrer ses deux genoux l'un contre l'autre. Tout son vêtement n'était qu'un haillon qui eût fait pitié l'été et qui faisait horreur l'hiver. Elle n'avait sur elle que de la toile trouée ; pas un chiffon de laine. Où voyait sa peau ça et là, et l'on y distinguait partout des taches bleues ou noires qui indiquaient les endroits où la Thénardier l'avait touchée. Ses jambes nues étaient rouges et grêles. Le creux de ses clavicules était à faire pleurer. Toute la personne de cette enfant, son allure, son attitude, le son de sa voix, ses intervalles entre un mot et l'autre, son regard, son silence, son moindre geste, exprimaient et traduisaient une seule idée : la crainte.

La crainte était répandue sur elle ; elle en était pour ainsi dire couverte ; la crainte ramenait ses coudes contre ses hanches, retirait ses talons sous ses jupes, lui laissait tenir le moins de place possible, ne lui laissait de souffle que le nécessaire, et était devenue ce qu'on pourrait appeler son habitude de corps, sans variation possible que d'augmenter. Il y avait au fond de sa prunelle un coin étonné où était la terreur.

Cette crainte était telle qu'en arrivant, toute mouillée comme elle était, Cosette n'avait pas osé s'aller sécher au feu et s'était remise silencieusement à son travail.

L'expression du regard de cette enfant de huit ans était habituellement si morne et parfois si tragique qu'il semblait, à de certains moments, qu'elle fût en train de devenir une idiote ou un démon.

Jamais, nous l'avons dit, elle n'avait su ce que c'est que prier, jamais elle n'avait mis le pied dans une église. — Est-ce que j'ai le temps ? disait la Thénardier.

L'homme à la redingote jaune ne quittait pas Cosette des yeux.

Tout à coup la Thénardier s'écria :

— A propos ! et ce pain ?

Cosette, selon sa coutume toutes les fois que la Thénardier élevait la voix, sortit bien vite de dessous la table.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Là bài tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Mụ kia đương càu-nhàu, đổi phút ngay mặt mặt, cố nhăn cho ra cách vỗ-vập, những sự thay mặt cho người là nom thấy đó, là những thói của nhà hàng cơm chứa trọ, mụ vội-vàng nhìn xem xi, rồi hỏi :

— Ông này à ?

Ông lão liền đem tay lên cất mũ mà rằng :

— Thưa bà phải.

Thường những khách trọ mà giàu-có thì không lễ phép như thế. Con mụ chỉ đưa con mắt đã nhận được cái tay cất mũ đó, lại nhìn kỹ quần áo của khách, đồ hành-lý của khách, bấy giờ thì cái bộ mặt vỗ-vập giả lại biến đi đâu mất mà trở lại chỗ cho cái bộ cầu-nhàu lúc trước. Mụ bèn giật-giọng mà rằng :

— Đi vào, lão kia.

« Lão » vào. Mụ lại đưa mắt nhìn cho lần nữa, xem riêng thật kĩ-càng cái áo *ô-đinh-gốt* thật là bọc quá, và cái mũ đã bẹp đi, bấy giờ lau mới đưa mắt cho thằng chồng vẫn ngồi uống rượu với bọn phu tải, mụ lắc đầu một cái, nheo mũi lại rồi hiêng-hiếng mắt để bỏi chồng, thì thằng chồng sẽ máy ngón tay trỏ, rồi phiên mồi ra một thì, nghĩa là : Đây là khách tôi lắm. Con mụ lĩnh được ý chồng rồi nói với khách rằng :

— Này, ông già, thế này tôi lấy làm không may quá, nhưng tôi không còn chỗ nào cho ông trọ được.

— Muốn cho tôi vào đâu cũng được mà, lăng-xăng xép, hay là vào chuồng ngựa, đâu cũng được, mà cứ tính làm một buồng tôi cũng trả.

— Bốn-mươi xu (hai phật-lăng).

— Bốn-mươi xu. Được.

— Nếu vậy thì may.

Một người phu tải nghe thấy sẽ bảo mụ *Thénardier* :

— Lấy của người ta những bốn-mươi xu. Giá buồng có hai-mươi xu thôi mà (một phật-lăng).

Mụ cũng nói thầm mà đáp lại.

— Người này thì phải bốn-mươi xu. Khách nghèo đến trọ, ta không lấy kém.

Thằng chồng lại còn ngọt-ngào mà rằng :

— Vợ tôi nó nói phải. Chứa những quân ấy trong nhà, mất cả giá-trị một cửa hàng.

Trong khi ấy thì người khách đã cất khăn-gói và cất gay lên một tấm mẹ rồi đến ngồi vào một cái bàn, con *Cosette* đã theo lệ thường mà bày lên đó một chai rượu nho với một cái cốc. Còn người khách chờ nước về cho ngựa uống thì thân-hành đem thùng nước xuống chuồng ngựa. Con *Cosette* thì lại về chỗ, ở gầm bàn mà đan bít-tất.

Người khách mới thì rót ra một cốc rượu, nhưng chỉ nhấp một thì, rồi để cốc xuống mà nhìn con bé một cách lạ-lùng.

Con *Cosette* thì xấu người. Giá-sử nó được sung sướng một chút thì có lẽ nó cũng xinh. Trước kia đã có phác một vài nét cái mặt âm-thầm buồn-bã đó rồi. Con bé gày-gò mà xanh lướt ; tuổi nó gần lên tám rồi nhưng nhác nom chỉ bằng đứa lên sáu mà thôi. Hai con mắt nó to, mà sâu lắm, khóc nhiều lắm tinh-thần đã mất sáng. Hai bên mép có một cái vết ủ-ột khiếp-sợ, như là những kẻ bị ăn xỉ-tử rồi, hay là những kẻ mắc bệnh nặng không khỏi được. Hai cái bàn tay thì nẻ nát cả ra. Bóng ngọn lửa trong lò chiếu sáng vào mặt nó thì lại càng nom rõ cái gày-mòn. Nó đã chịu rét nhiều, cho nên ngồi lại đâu-gối cứ xo-ro. Sống với áo thì là một cái dẻ rách quấn vào mình, trời lắm rận đã lấy làm thiêu-não, trời lạnh-lẽo thì nom mà gớm. Thì ra nó chỉ cho con bé khốc những đồ gai vải đã thằng rách bươm rồi, chứ không có một thứ gì bằng *len* bằng dạ cả. Da thịt hở-hênh chỗ nào thì là thâm-tím chỗ ấy, vết tay con mụ nghiệt-phụ kia đã dụng-chạm vào. Hai cái ống chân không có gì che-đậy, như hai cái que cải mà đỏ cả lên. Hai bên xương vai thì lồm vào, nom thấy thương muốn khóc. Cả cái thân con bé, cái dáng đi, cái điệu đứng ngồi, cho đến cái tiếng nói ngập-ngà ngập-ngừng, cái mắt nhìn, cái cách im-lặng, con bé động tứ-chi là ra cách sợ-hãi.

Tội-nghiệp thì ra cái sợ như ở khắp người, bao-bọc kín cả mình-mẩy ; hai cái khủu-tay thì khép vào hai bên sườn, hai cái gót chân thì thu vào trong gấu váy, lúc nào cũng như là thu hình cho bé lại, thở chỉ vừa cho khỏi chết ngạt, sợ quá thành ra thân-thể đã quen rồi, chỉ mỗi ngày một thấy nhát thêm ra, chứ không còn bao giờ dám ngửa mặt nữa. Trong đồng-tử nó thì có một chỗ gọi được là cái điểm quái-ngạc, lúc nào cũng lẫn-tăng một cái khiếp.

Con bé sợ đến nỗi đi về mình-mẩy ướt-át như thế, mà không dám đi hong sống-áo, cứ để yên như thế mà lại cắm cổ vào làm.

Cái mắt nhìn của con bé tám tuổi kỳ thường là âm-thầm, lắm khi là kinh-hoàng, đến nỗi nhiều lúc tự-hồ nó sắp hóa ra mê, hay là sắp thành ra con yêu con quái gì vậy.

Con bé bình-sinh chưa biết cầu-kinh là cái gì, bình sinh chưa được bước chân vào nhà thờ bao giờ. — Mụ *Thénardier* vẫn khoán tôn-giáo thường nói rằng : Ta có ngày giờ đâu mà đi cầu-kinh.

Người mặc áo *ô-đinh-gốt* vàng cứ nhìn chăm-chập không dời mắt nom con bé.

Bỗng mụ *Thénardier* sực nhớ ra mà hỏi :

— Này ! thế còn cái bánh đâu ?

Con *Cosette* đã thành lục, cứ mỗi lần mụ nói to, thì ở trong gầm bàn chui ra.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Cuống họng cơm truyền bá các chi mạch như sau này

Dạ-dày — Dạ dày tiếp theo với cuống họng cơm ở dưới cái màng, nó tên là một cái chỗ để chứa đồ ăn mà nghiền cho dễ nhuyễn ra.

Tì — Tì là lá lách, là lách nằm phía bên tả dạ dày, nó nằm ở dưới cánh mô, nửa về tả như cao người, hình co-ng như cái liềm cắt lúa. Hễ người ta ăn no gì động thì nó ở trong cũng động rầy theo, mà hễ vào đó dạ dày thì đã ăn mới chóng tiêu.

Tiểu trường — Tiểu trường là ruột non, ruột non ở phía bên tả lách, trên ra đoạn trên theo lối đại dưới dọc thẳng hề, kể từ u môn giở xuống thì nó ở trên rốn, bắt đầu từ bên tả gấp đi gấp lại mười sáu lần.

Đại trường. — Đại trường là ruột già, ruột già ở về phía bên hữu là lách, giáp liền với rốn, cũng bắt đầu bên tả gấp đi gấp lại mười sáu lần, phía dưới có một đoạn ruột già, gọi là quảng trường, nối theo khúc ruột già thì mười sáu, nó đóng nát với đọa xương sống, để làm đường cho bã vật thải ra xuống môn.

Bàng quang. — Bàng quang là bong bóng, bong bóng ở về phía bên tả quảng trường, chất nó mỏng, và có ánh bàng-hoàng, nó chỉ có miệng dưới, không có miệng trên, nước trong ruột non nhờ có dương khí vận hóa, thấm sang bong bóng, rồi theo miệng dưới tống ra ngoài.

Tiểu đại. — *Nước ở ruột non không nhờ có dương khí thì không thấm sang bong bóng được nó theo ruột già tiết ra xoang mồm mà thành bách tiết tễ. Nước ở bong bóng không nhờ có dương khí thì nó bị miệng dưới bong bóng bế tắc, không tiết ra được mà thành bệnh phát.*

Tam tiêu

Tam tiêu là thượng tiêu, trung tiêu, hạ tiêu. Thượng tiêu ví như chỗ bốc hơi nước. Trung tiêu ví như cái vũng chứa nước. Hạ tiêu ví như cái ngòi thảo nước. Nhưng chẳng qua gọi tên thế thôi, hễ thực không hình thể gì cả, nhưng có tam tiêu vận hóa, người ta mới thở được và ăn uống mới tiêu.

Tam tiêu với mệnh môn cùng chung tạng phủ, vì tam tiêu là khí, không có hình, mà mệnh môn là hỏa cũng không có hình, cho nên mệnh môn là tạng, tam tiêu là phủ.

Thượng tiêu. — Thượng tiêu bắt đầu ở bì môn giở lên (bì môn là đầu dạ dày), tinh khí đồ ăn ở trong dạ dày qua bì môn đưa lên thực quản, mà tản ra khắp lồng xương ngực, rồi theo ống nhỏ trong phổi để phân phát cho các chi mạch ở tâm bào lạc.

Trung tiêu. — *Trung tiêu tự bì môn xuống đến u-môn (tức là dạ dày) thường khi vận hóa ở trong tiêu, tức là khi chân dương ở quả cật bốc hơi bốc lên, tựa như bóng mây gợn sóng đưa đi đưa lại, cốt để mình nấu để ăn cho được biến sinh tinh huyết mà nuôi thân thể.*

Tiểu đầu. — *Đồ ăn trong dạ dày hóa sinh tinh vi, rồi bốc lên thượng tiêu mà tản vào phổi. Tinh vi ở phổi lại biến thành huyết dịch, khi đó mới phân phát cho các chi mạch để nuôi thân thể.*

Hạ tiêu. — Hạ tiêu là u-môn giở xuống, nó đương khí vận hóa, nước trong ruột non mới thấm sang bong bóng mà tiết ra ngoài.

Thận tạng

Thận là hai hòn nhân tình khí của người ta, nó có dây bám vào đuôi khớp xương sống thứ mười bốn, nhưng không bám sát, mỗi hòn cách ra một tấc năm phân, hình nó coi như hai hạt đậu đụng, chiều song tạp với xương sống, ngoài có màng mỡ bao bọc, mỗi quả thận có hai cái dây, dây trên thì bám lên tâm-bào lạc, dây dưới thì bám lên bàng-quang, chạy dưới thì luồn qua lỗ bộng ở đốt xương cùng, theo dọc xương sống tuồng lên đó. Hai quả thận sống là thấy làng, nhưng quả thận bên tả là âm thấy, quả thận bên hữu là dương thấy, người bổ Việt cho quả thận bên hữu là mệnh môn thì không phải.

Mệnh-môn

Mệnh môn ở vào quãng bụ tả trong không giữa hai quả thận. Hai quả thận là âm thấy và dương thấy, mệnh môn là hỏa, thì để tinh ra trong quả thận, một bên dương bên trong hai bọc âm. Lại nói kinh : « bên cạnh đất xương sống thứ bảy có quả tim con ». Vậy mệnh môn ở vào chỗ ngoài giữa sống lưng, không còn nghi ngờ gì nữa.

Mệnh môn là cửa sinh mệnh người ta, thì thật đúng vì là một ông vua ở vào địa-vị thiết-yếu, nhưng mệnh môn không có hình, mà chỉ ngồi ở trong cửa nó « Xu-phật tại tâm, không tượng gì để dâng cúng phẩm đến. (Ngồi ở tâm là chỉ quảng giữa hai quả thận).

Tướng hỏa là chân dương tiên thiên bẩm-thụ, nó ở về phía bên hữu mệnh môn, (vì là con ở quả thận bên hữu, tức là huyệt thứ hai) nó giúp mệnh môn để vận hóa tam tiêu cũng như ông tể tướng phò vua mà cầm quyền chính trị.

Thận thấy là chân âm tiên thiên thấy, ở về phía bên tả mệnh môn, cái lỗ con ở quả thận bên tả, tức là huyệt thận (thấy), nó theo dọc sống lưng mà sang đặt lên đó, bên với tân dịch, rồi phân phát cho các chi mạch ở ngoài và tạng phủ ở trong, nó theo những bộc mà đưa nghĩa trong thân thể.

Thấy, hỏa là căn bản lập mệnh, mà cũng hỏ ở mệnh môn cả, theo nhân bất người tam-tài tạo hoá, trước sinh nước mẹo, rồi sau mới sinh hai quả thận, bởi vậy hai quả thận hai bên, mệnh môn ở vào quãng giữa, rồi sau tâm, can, tì, phế lần lượt mà theo, thế mới biết mệnh môn là thủ sinh mệnh, và chỉ trong một nước hai sinh ra là.

Hai quả thận nhỏ có mệnh môn, dương khí mới trùng hiệp. Bàng quang nhờ có mệnh môn, thì mới thấm nước vào ngòi thở nước ra mới không trì trệ. Lá lách cũng thế nhờ có mệnh môn thì đồ ăn mới tiêu hóa. Gan, mật nhờ có mệnh môn, thì mưu lự mới quyết đoán. Đại tiểu trường nhờ có mệnh môn, thì mới tiện mới thông lợi. Trái tim nhờ có mệnh môn, thì tinh thần mới thành sáng.

Xem ngay như cái đèn treo quả trên mái Nguyên-soái của đức nhà Nguyên chữ ra, nhờ là nhờ người lấy, nào là nhờ người mận, nào là nhờ vật chạy, nào là nhờ vật bay, nhờ gì cũng đã nhờ ở lửa ; nhờ có một mẹo lửa thôi, lửa cháy to thì nhờ chạy nhanh, lửa cháy nhỏ thì nhờ chạy thong thả, mà khi lửa tắt, thì nhờ cũng cả lại. Suy vậy, thì người trị bệnh phải « ấn bất mệnh môn là chết, mà chú ý vào một chữ hỏa.

Hỏa tức là chân hỏa, là của rất quí báu ở trong mình người ta. Sao người đời không biết giữ gìn, ngày đêm làm cho phải hỏa, để rày nên những bệnh. Người ta bệnh cũng không biết dưỡng hỏa, cứ sự ăn bán rẻ để diệt hỏa, vậy vào mong sống lâu sao cho được.

Mệnh-môn hỏa sinh ra bởi tự chân thấy, cho nên hỏa với thấy bao giờ cũng nương tựa cùng nhau. Hỏa vượng là bởi tự thấy khuy, trị hỏa phải bổ thấy để trấn áp dương quang, chứ không nên bức hỏa. Thấy vượng là bởi tự hỏa khuy, trị thấy phải bổ hỏa để liễm tinh ám ẩn, chứ không nên bức thấy. Nhưng phải biết rằng cái hỏa mà ta nên bổ ấy, là chân dương tiên thiên hỏa, chứ không phải là tâm hỏa sinh tự tâm một ; cái thấy mà ta nên bổ ấy, là chân âm tiên thiên thấy, chứ không phải là thận thấy sinh ra phế kim và tỳ thổ, cam thảo, là thấy bổ tâm thấy, không có lẽ bổ thấy là bổ thận đâu, thận với tâm đối với thấy hỏa thì lại càng.

(Còn nữa) Phạng-năng-Tĩnh

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 7, 8 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại nhà Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy kho rừng của sở Công-sản.

Bàng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Bàng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 5 novembre.

Và riêng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một kho mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nên thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-doan, Phú-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao hai, Tiên-yên, Quảng-yên, Pho-be-chê, Bongay, Tan-lập và đảo La Table.

Đến thứ hai 8 Novembre 1926 này, sẽ gọi lĩnh trưng lấy 4.000 mẫu đất, để lập nhà Vũng-Tượng trên đường Puginier Hanoi.

Gỗ xin linh trưng phải đợi đến quan Đốc-lý Hanoi, hạn đến 4 giờ sáu thì hai 8 Novembre là cùng.

Tiền ký quỹ tạm là 150$.

Tiền ký quỹ nhất định 4.000 fr.

Chỉ những nhà thầu có tên trong sổ linh trưng này mới được vào phòng Lục-lộ tòa Đốc-lý. Ai muốn xem cứ đến đấy mà xem, từng tự 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 5 giờ.

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp có

Bán tại hàn-quán

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ'

Lớp Đồng-Ấu

Giá bán 0$10

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn. 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

Giá bán: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — 2. — . 0.45
— — 3-4, — . 0.85
— — 5-6, — . 0.45
— — 7-8. — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1. — . 0.45
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.20
— — *cả 6 quyển gộ làm một.* 0.6

Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223	*trang, bán.*	0$50	*Ở xa phải trả thêm tiền*
	— II	203	—	0.45	*cước, mỗi quyển.* . . 0$20
	— III và IV 159	—	0.35		
	— V và VI 193	—	0.45	*Cả sáu quyển gửi*	
	— VII và VIII 317	—	0.65	*làm một gói* . .	0.60
Phần thứ hai.	Quyển I	213	—	0.45	

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'attachement pour la patrie

... Je sais que nous sommes forcés d'aller chercher au loin les ressources que notre terrain nous refuse, et que nous pourrions difficilement subsister, si nous y tenons renfermés; mais au moins que ce bannissement ne soit pas éternel pour tous que ceux, dont le ciel a béni les travaux viennent, comme l'abeille, en rapporter le fruit dans la ruche, réjouir leurs concitoyens du spectacle de leur fortune animer l'émulation des jeunes gens, enrichir leur pays de leur richesse et jouir modestement chez eux des biens honnêtement acquis chez les autres.

Il faut que chacun sente qu'il ne saurait trouver ailleurs ce qu'il a laissé dans son pays; il faut qu'un charme invincible le rappelle au séjour qu'il n'aurait point dû quitter, il faut que le souvenir de leurs premiers spectacles, de leurs premiers plaisirs reste profondément gravé dans leurs cœurs; il faut que les douces impressions faites durant la jeunesse demeurent et se renforcent dans un âge avancé, tandis que mille autres s'effaçent; il faut qu'au milieu de la pompe des grands Etats et de leur triste magnificence une voix secrète leur crie incessamment au fond de l'âme: Ah! où sont les jours et les fêtes de ma jeunesse? où est la concorde des citoyens? où est la pure joie et la véritable allégresse? Où sont la paix, la liberté, l'équité, l'innocence? Allons rechercher tout cela. Mon Dieu! avec le cœur du Genèvois, avec une ville aussi récente, un pays aussi charmant, un gouvernement aussi juste, des plaisirs si vrais et si purs, et tout ce qu'il faut pour savoir les goûter, à quoi tient il que nous n'adorions tous la Patrie??

Lettres d'Alembert)
J. J. Rousseau

Lòng quyến luyến tổ quốc

Tôi vẫn biết rằng chúng ta phải đi nơi tha hương viễn quốc mới để kiếm kế sinh nhai, vì đồng đất nhà ta không lợi mà nếu cứ ru rú ở một xó, thì chẳng làm ăn gì được; nhưng miễn là sự lìa cửa lìa nhà đó không phải là sự vĩnh viễn, chúc cho những ai khi làm việc đã được thượng-đế phù trợ dun dủi cho sẽ trở về quê-hương tựa đàn ong mang hoa màu về tổ, để những người đồng tử nom thấy của mà hả dạ, để khuyến-khích tinh ganh đua của bọn thiếu-niên, làm cho nước được giàu có và được hưởng ở chốn điền-viên cái của bồ hôi nước mắt kiếm được ở các nước ngoài...

Người nào cũng nên tự hiểu rằng hết thảy cái gì ta để lại ở nhà, là chỉ nước nhà có mà thôi; phải có một cái sức lạ-lùng vô định nó nhắc bảo mọi người về cái nơi mà đáng lẽ không phải lìa; phải có những di-tích, những sự mục-kích lần đầu, những cuộc lạc-thú thứ nhất in sâu vào tâm can mọi người; phải có những cảm tưởng êm đềm từ thủa ta hãy còn nhỏ tuổi, nó còn lại và càng bền chặt trong khi tuổi ta đã đứng rồi, còn bao nhiêu cái cảm tưởng khác thì đều tiêu tán đi hết; trong khi ta đương ở nơi bồng-lai tiên cảnh mà u-sầu của các nước nhớn kia phải có một cái tiếng bí điệu cứ luôn luôn kêu vào tận linh-hồn ta: nào đâu là những cuộc du-hí, hội hè lúc thuở nhỏ, đâu là cuộc hòa hợp của đồng bang ta? đâu là cái thú thanh-tao và cái chân khoái lạc? đâu là tòa bình tự-do công lý, tính chất phác ngây thơ? Ta đi tìm những cái đó đi? Trời ơi! ta sẵn có tấm lòng của người xứ ta, có thành-thị vui đẹp, chính trị công bằng, lạc-thú thanh-khiết chân thật như thế này, hết thảy những cái ta cần có để biết hưởng cái thú đó, vậy tại sao ta lại không yêu mến nước ta?..

Trần-hồng-Anh

Tự do diễn đàn

Mấy lời ngỏ cùng các ngài cường-hào!

Thưa các ngài! Các ngài ngồi trên sập cao, ở trong nhà rộng, ăn miếng ngon, mặc của đẹp, ở nhà thì hầu gái hầu trai tấp nập, ra ngoài đường thì xe kia xe nọ rập rìu, cái vinh-hoa phú quí của các ngài tưởng đã đến cực-điểm vậy, các ngài ngồi ung dung an hưởng cái vinh hoa phú quí ấy, các ngài có nghĩ đến những người đồng loại đương bị tai nạn khốn khổ kia không? — Các ngài có nghĩ đến những người nông gia bần hàn ở chốn thôn quê trải bao lâu chân lấm tay bùn, mất bao nhiêu mồ hôi nước mắt, để kiếm hạt thóc hạt gạo mà các ngài vẫn ăn hàng ngày không?

Thưa các ngài! Kia vừa mới vài tháng trước đây, dân gian cày cấy vừa xong, trông ra đồi ngàn san giã, những ruộng sâu đồng cả lúa má xanh om, thế mà chỉ trong khi vài hồi trống hộ thủy, kia cánh đồng xanh rì thành ra cánh đồng bạch lạng, mực nước ngang trời, làn sóng cuốn đất, của ngoài đồng thì mất sạch, của trong nhà cũng không còn, những người bị đắm đuối thì mất tăm mất tích, những người còn sống sót thì xiêu tán lưu ly. Vậy các ngài có biết cho không?

Thưa các ngài! Đó là tôi kể qua cái tai hại sự nạp lụt mà thôi, chứ các ngài có quá bộ đến nơi mà mục-kích sự thực, thì các ngài mới biết rõ cái tình cảnh dân bị lụt ra sao. Tôi tưởng rằng người có nhân đạo mà trông thấy sự đó thì không ai có thể cầm lòng cho được. Ấy những người lúi thủi ở trong cái lều 4 cái cọc và một cái mê mà ăn kham uống khổ ở bờ đê xó đường kia, cũng là con rồng cháu tiên cả đó, cũng là người cùng nòi giống với ta cả đó. Các ngài sung sướng, có thương những người thất cơ lỡ vận kia không?

Thưa các ngài! Các ngài đã được chiếm một cái địa-vị tối cao quí ở trong dân làng xã hội, nào ngài thì lộc nước ơn vua, nào ngài thì nứt đố đổ vách, các ngài tự nhận là thượng lưu nhân-vật Ừ! Phải thật! Ở như dân làng xã-hội ta thì các ngài tưởng cũng đã là thượng-lưu rồi thật. Khắp dân gian ai cũng cho các ngài là thượng-lưu, mà chính ký-giả đây cũng vẫn yên trí rằng trừ các ngài ra thì trong dân ta còn ai đáng là bực thượng lưu. Vậy thì các ngài nên nghĩ sao cho khỏi phụ hai chữ thượng lưu ấy?

Thưa các ngài! Thế mà từ khi có các ngài đeo cái mặt nạ thượng-lưu đến nay, dân đàn em chốn thôn quê cũng chưa thấy các ngài làm được cái gì ích lợi. Trí tuệ bọn đàn-em ngu si, đức tính bọn đàn em kém-cỏi, mong ở các ngài khai hóa dẫn dụ cho, mà mãi chẳng thấy ảnh-hưởng hơi một tý gì cả. Chẳng qua các ngài chỉ ngày nay họp mai hành, rồi các ngài tụm năm chụm ba mà thi-hành cái chính-sách xôi thịt. Các ngài bịp-cổ mổ họng dân đàn em mà lấy tiền gom góp nhau làm đám hội-hành. Nào các ngài nghĩ ra điều kịch tổ-tôm, trống-quân, kiều lẩy. Các ngài chỉ vụ lấy cái sung-sướng một mình của các ngài, mà các ngài chẳng nghĩ gì đến bọn đàn em ngu sy nghèo ngặt. Các ngài ăn cho no, uống cho say, chơi cho thỏa, rồi các ngài lại vì vui thích quá độ mà tự làm trò cho người coi. Các ngài quẳng ngay cái mặt nạ thượng-lưu ra, mà giở cái lối kỳ-mục của ngài, nào, nào cãi cọ nhau, xé-xát nhau anh anh, tôi tôi, hầm hầm hở hở, hiện đủ hết các xú-thái. Các ngài nghĩ thế có thú không?

Thưa các ngài! Các ngài không e bọn đàn em trông lên ư? Các ngài không e người các dân khác quan chiêm vào ư? Các ngài không sợ người ta cười ư? Thế mà các ngài vẫn không tỉnh ngộ, lại còn mong khoáng trương sự ăn chơi nữa ư? Đương lúc giời gieo tai-vạ thế này, dân tình điêu háo thế này, mà các ngài vẫn ngoảnh mặt làm thinh. Kìa cái điếm của các ngài đã đẹp đẽ thế, xa phí thế, mà các ngài còn cho là chưa đủ để họp tập ăn uống chơi bời, các ngài lại còn muốn mở điếm khác cho to tát hơn, hoa mỹ hơn, cho có hàng quà hàng bánh bán, để phòng khi các ngài cờ bạc hát xướng thì có đủ các món công tạo. Như thế thì mới thỏa hay sao?

Thưa các ngài! Tôi thiết tưởng rằng các ngài sở dĩ tự cao với bọn dân đàn em, không phải cốt ở nơi họp tập cho hoa mỹ đâu. Đã hay rằng ở đời ai chẳng muốn mưu toan sự phong lưu vui sướng cho được hưởng hết cái hạnh-phúc của đời người. Nhưng mà lúc vui thì cùng vui, chứ lúc dân gian đương bị khổ sở ly tán này thì ta cũng nên phân ưu cộng hoạn mới phải. Sao các ngài chẳng nghĩ đến câu « chị ngã em nâng » chẳng nghĩ đến chuyện « nhiễu điều phủ lấy giá gương ». Sao các ngài cứ bưng mắt bịt tai, mà các ngài không nghĩ đến cái danh nghĩa của các ngài đã tự mệnh?

Thưa các ngài! Các ngài có biết trong Nam-kỳ và Trung-kỳ đã sốt-sắng giúp dân bị lụt xứ Bắc ta thế nào không? Các trường học cũng đương gom-góp tiền mà giúp dân bị lụt đó. Mới rồi ở Hà thành ta cũng có nhiều nhà từ-thiện thân-hành đem tiền gạo giúp dân bị lụt đó. Vậy tôi mong rằng các ngài đừng nên lo toan sự khoái-lạc riêng của các ngài vội, mà các ngài hãy nên nghĩ cách cứu-giúp bọn đàn em đương bị điêu-đứng kia, thì các ngài thực xứng là bực thượng-lưu lắm.

Tôi mong lắm thay! Tôi mong lắm thay!

Tôn Giang

Nha-phiến tàn truyện

Mượn người sửa bức hoa tiên;
Tin hồng (1) đặt lễ hương viên trình vào.
Tướng-công rõ biết tiêu hao,
Gọi nàng ra trước sân lao dặn dò.
Rằng: « cha lạc bước giang hồ (2).
« Phong trần kể đến bây giờ là bao!
« Bây giờ vị trọng quyền cao,
« Đỉnh chung (3) lộc nước, trâm bào (4) ơn vua.
« Koi vinh hiển, nhớ sau xưa,
« Cấn sơn, khảm thủy cũng nhờ đất hay (5);
« Song-thân hiếm chút xa bay (6),
« Hồ-thân bao nguyệt, đoài tây ràn ràn (7)
« Ưng sinh bồ liễu (8) đôi cành,
« Cam công chăm chút, nặng tình cậy mong.
« Trinh-lang vốn dòng nhà dòng,
« Sẵn nền hào phú (9) lại cùng tỉnh cương (10).
« Ấn là tiện cả đôi đường,
« Đôi khi mưa nắng tuyết sương cho đành.
« Khuyên con con phải êm lành,
« Đào non vừa độ (11) tơ mành kịp xe. »
Nàng nghe khôn xiết ủ ê,
Nép đầu dưới trướng, nẫu ni thấp cao.
Rằng: « con chút phận thơ đào.
« Đội ơn chín chữ cù lao (12) những ngày.
« Chiếc thân được có đến rày,
« Lẽ đâu dám trái ý này cho qua.
« Chữ là trong đạo thất gia (13),
« Có câu môn hộ (14) mới là xứng đôi.
« Trinh-lang nhà đã hơn người,
« Nhưng đường nghiên bút theo đòi ra sao?
« Trăm nghìn tưởng có là bao.
« Chữ « Đinh » ai lại ngăn rào cho nên (15)!
« Cao dày nhờ đức cung tuyền (16),
« Quả cầu pao mặt như nàng Uyển xưa (17).
« Vì bằng phận đẹp duyên ưa,
« Kẻ Tần, người Tấn (18) há thưa tấc nguyện »
Tạ từ, giờ gót đài sen (19)
Bình the khóa kín, mặt tin mai ngoài.

(Còn nữa)

Phùng-huy-Bích sao lục.

(1). Tin hồng, chữ là hồng tin. Sách Lễ ký khi con giai đi hỏi vợ, đem theo đôi chim hồng nhạn, gọi là lễ điện nhạn tức là lễ vấn-danh. Lấy nghĩa rằng giống nhạn cái không bao giờ chịu ở lẫn với hai con đực, và khi bay, lại biết xếp hàng, có trật tự trên dưới, dù gió bão cũng không loạn hàng

(2). giang hồ, là sông và hồ; nói người lưu lạc, nay đây mai đó,

(3). đỉnh chung, là cái vạc, cái kiệu; nói người làm quan có đồ ăn đầy vạc, thóc đầy kiệu,

(4). Trâm bào, là cái hốt, áo bào; hai thứ phục sức của các quan.

(5) Cấn sơn. -- Khảm thủy. Nghĩa đen là: quẻ Cấn thuộc núi, quẻ Khảm thuộc nước; phép địa-lý cho là đất có kiểu đẹp.

(6 và 7). Long-thân, là tay-long, trỏ con giai. --- Hổ-thân, là tay-hổ, trỏ con gái. --- Đoài, là quẻ Đoài, thuộc phương tây. Hai câu này đại-ý nói quan Tể-tướng không có con giai, chỉ được hai con gái mà thôi.

(8) Bồ liễu là cỏ bồ, cây liễu, yếu ớt không có sức mạnh, ví như con gái. Cổ-ngữ = bồ liễu vọng thu nhi tiên linh; nghĩa là: bồ liễu đến đầu mùa thu thì xơ xác trước nhất.

(9). hào phú, là bậc kỳ hào giàu có.

(10). tỉnh cương, tỉnh là giếng, cương là bờ ruộng. Nói hợp lại là người cùng một làng.

(11). Thơ Đào-yêu: đào chi yêu yêu, kỳ diệp trăn trăn, chi tử vu qui, nghi kỳ gia nhân; nghĩa là: kìa gốc đào tơ, cành lá như ken, gái về nhà chồng, hòa thuận anh em.

(12). Thơ Lục-nga kể công đức cha mẹ, rút lại có chín chữ này: 1· sinh, là đẻ. 2 cúc, là cho bú, cho ăn. 3· phụ, là dắt 4· súc là nuôi. 5· trưởng, là làm cho nhớn. 6· dục, là dạy dỗ. 7· cố, là trông nom. 8 phục, là vỗ về. 9· phúc, là ẵm, bế.-- Lại có câu rằng: Ai ai phụ mẫu, sinh ngã cù lao; nghĩa là: cảm thương đôi đức sinh thành, sinh ta khó nhọc công trình biết bao!

(13). Thất gia là vợ chồng. Hán-thư có chữ rằng: sinh nam nguyện chi hữu thất, sinh nữ nguyện chi hữu gia; nghĩa là sinh giai muốn cho có vợ, sinh gái muốn cho có chồng, ấy là lòng cha mẹ vậy.

(14). Môn hộ, là cửa nhà. Tục-ngữ: môn đương hộ đối; ý nói hai nhà có xứng đáng ngang nhau, mới nên kết hôn với nhau được.

(15) Truyện Hoạt-kê: Xưa có người viết chữ Đinh, đố một anh dốt. Anh này nói là chữ Thập. Người đó cười rằng: vậy ra chữ Thập này, có lẽ bị người ta ngăn rào, không cho thòi nét ngang lên được chăng! --- Sách Đường-thư: Trương-hoằng-Tĩnh bảo quân sĩ rằng: ngày nay trong nước thái bình, các ngươi không cần kéo nổi cái cung nặng hai thạch, bằng biết được một chữ Đinh. --- Bởi vậy, người ta thường chê người dốt rằng: bất thức nhất đinh, là chẳng biết được một chữ Đinh, hay là bạch-đinh, chân trắng cũng lộ nghĩa thế.

(16). Cung-tuyền, là lòng nhân từ của cha mẹ, cũng như công che chở của giời cao đất dày vậy.

(17). Tiểu-thuyết: Nàng công-chúa nước Đại-uyển tung quả cầu để kén chồng, cứ quả cầu rơi xuống đầu ai thì lấy người ấy. Chữ là phao-cầu.

(18). Tấn, Tần, là tên hai nước chư hầu đời Xuân-thu Chiến-quốc bên Tàu. Địa phận ở cách xa, nhưng lại hay kết vợ chồng.

19). (Xem tích ở câu: sen in chân bước, vân vân.)

VĂN UYỂN

Gọi đời

Tiếng trống canh năm đã điểm hồi,
Ngủ làm chi nữa hỡi ai ơi.
Gà chuồng đánh thức ta lâu lắm,
Sao vẫn còn mãi thế thôi!

Vịnh hồ Hoàn-kiếm

Thợ giời khéo đúc cảnh xinh xinh,
Cảnh đã xinh xinh lại hữu tình.
Mặt nước lò nhò là sóng bạc,
Trên bờ biêng biếc dặng cây xanh.
Neo thanh thần-kiếm đi đâu mất,
Kìa tượng vua Lê đứng một mình.
Ngắm cảnh lòng càng yêu mến cảnh,
Nhớ người thuở trước dẹp quân Minh.

Tế-Xuyên

Phong-rao

Em ơi! đừng khóc chị yêu,
Nín đi chị kể truyện Kiều em nghe,
Cuộc đời lắm nỗi khắt khe,
Thương em chị phải vỗ về cho qua.

Đồng sâu nước đục lờ lờ,
Ai làm đục nước cho cò nó đua?
Cò đua mỏ chán cò khua.
Nước kia đục mãi bao giờ cho trong

Nhớ nhau kim chỉ rằng khâu,
Lược bằng chải đầu, gương lại bằng soi.
Hỡi người quân-tử kia ơi!
Đi đâu mà để thiếp tôi lạnh lùng?

Ai về nhắn chị hàng hoa,
Đem hoa đi chợ kẻo mà chợ trưa.
Chợ trưa đem bán ai mua,
Cái công đi hái có thừa hay không?

Đưa nhau qua đất Ninh-bình,
Gửi lời non-nước dặn mình chớ quên.
Một tình, hai nợ, ba duyên,
Còn non, còn nước, còn nguyền sắt son.
Ninh-bình kia nước, nọ non!

Cái cò lặn lội nước xa,
Xa cha, xa mẹ, xa nhà có hay?
Nắng mưa tuổi thủa tháng ngày,
Nước xa lận-đận thương mày cò ơi!

Nguyễn-hữu-Chiểu

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Vì đi xa mà bán: một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tàu. Trông ra bể và miền chung quanh đẩy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giả lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giả dần cũng được.
Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Nhà cho thuê
(Maisons à louer)

Nhà số 4 phố hàng Giò (Bd Gia-long) cho thuê. Hỏi tại nhà báo. 5.927

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán: Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mẹ kèn thật sáng. Người muốn mua giả dần cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Tại Haiphong có bán 1 chiếc auto hiệu Delage, 7 chỗ ngồi, co 2 bánh phụ, có đèn điện phụ hiệu Magondeaux, còn tốt lắm, có đủ đồ đạc phụ tùng. Hỏi tại số 230, phố Marine, Hạ-lý. 5.929

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.936

Xe-ngựa
(Voitures hippomobiles)

Một cái xe ngựa forme Américaine hãy còn tốt, bán 80$, đủ cả đồ phụ-tùng, mua mới 230$ có facture. Ai mua hỏi tại M. Phạm-huy-Thành, tri-huyện Tứ-kỳ, Hải-dương. 5.922

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đóng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.787

Muốn mua một « collection Đông-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.889

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tu gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.
Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này:
Học một thứ chữ: 4 đồng
Học cả hai thứ chữ: 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn-Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại số 1 phố *Tân-hưng*, gần Ga hàng Cỏ, 5.915

MUA VÀ BÁN ĐỒN-ĐIỀN CÙNG CỬA NHÀ CHO VAY CÓ ĐỒ BẢO-ĐẢM

Cứ lại tại nhà ông GRENÈS là người thệ kinh kỷ-giám định, ở số nhà 3, con đường Hàng-Kèn. 5.930

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng:

Nguyên tôi đi làm xa ở nhà có đứa em giai tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thầy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng may giai mà nghe anh em vui chơi quá chót nhỡ tiêu mất tiền rồi lại bị người nhà sỉ-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thầy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng thời bối rối nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà biết mà mách bảo cho thầy mẹ tôi là M. Đội-Toa ở phố Vĩnh-thành số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, dù có tốn tiền phí tổn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ về sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà cứ bảo em tôi viết thơ cho tôi cũng được

Nguyễn-văn-Thụ
Secrétaire des Travaux publics
(Annam) Lao-bao
5.914

Ai biết bảo giùm. — Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo:

Tên tôi là Nguyễn-văn-Bân ở làng Dy phê, tổng Mọc-hoàn, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này:

Nguyên mẹ tôi tên là Hoàng-thị-Thư 70 tuổi lên chơi với người cháu ruột gọi bằng cô ở ngõi Bính xã Ẩm-hạ, tổng Ẩm-thượng, huyện Hạ-hòa, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 nứa và 2.000 lá gồi, lúc xuôi về thì tên Bích là cháu có cho con tên là Hoàng-văn-Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 8 giờ lên làm thuế thì có buộc vào cạnh một cái bè khác, bè ấy có nứa lá và nâu, mà bè ấy thì có 6 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm ấy được giấy thuế ra bè tìm thì không thấy nữa, rồi tên ấy cứ theo tìm tới tận bờ sông Nhị-hà về tới địa-hạt tôi gần tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì tôi khẩn tôi cho người nhà đi tìm các ngọn sông và các bến, từ hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu bảo giùm hộ tôi xin tạ ơn. 5.913

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Một vẻ kim có chữ ấy-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ năm 28 Octobre
Thu cả tiền
CHÂU VỀ HỢP-PHỐ
Hát chèo cải-lương
Soạn giả : Nguyễn-công-Xướng

Ông Nguyễn-công-Xướng là người ngoài hội Cải-lương Hí-viện vì lòng hâm mộ lối hát chèo cải-lương nên soạn ra vở kịch này đem diễn để hiến các qui-khách một cuộc tiêu-khiển. Xin mời các ngài chiếu cố đến thưa vợi và bình phẩm giúp cho.

Tối thứ sáu 29 Octobre
NHỊ ĐỘ-MAI
Diễn từ hồi Đồ-Thân báo tin đến hồi hoa thai nở hai lần. Có cảnh hoa-mai khi tàn khi nở rất thần tình!

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ dân-ông, dân-bà, trẻ-con ; — tất tay, khăn ; — áo dân-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy dân-ông ; — khăn bàn khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang : bérêts Casque. — Sắp sang : cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.

Hiệu « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.**
3064

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Urotormine
3001 Giá 1 $ 30 một hộp

NHẬN DỊP BẠC CÁO
Không dán có hàng rẻ bằng

Biển lời vào hạt khởi được 5 năm Tây bỏ sang không mất hàng sau này : *Giấy gai tây đi khắp nơi, rộng là các thứ Bao cao Bạc Xanh, rạo Tiên, bao cổ, bền mới. Còn có cả. Hiệu lối lại có bán các thứ : Nước Hoa, Sáp Thơm và Bát Máy hiệu « RDAC ».* Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tôi được 15, vậy bởi giá được nên khách tới lấy hiệu cho qui-khách biết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng 5 bản kiểu cả biết cho là sự thiệt, nhưng xin mua ngay, bảo sẽ dịp cho khách là cái bánh mà những mấu hàng kiểu này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỒNG-LONG, 92, Rue des Pétitions-Hanoi
cũ là, Rue Rhin et Dây, Hanoi

SAN-NHIÊN-ĐÀI
sắp sửa diễn
HỢP-PHỐ HOÀN CHÂU
Hát lối cổ
Vai trò nào theo câu hát ấy Bạn hát đương luyện tập. xin tình nguyện hát lối đường trường theo lối cổ.

Tối thứ năm 28 Octobre 1926
Hát chèo
HIỆP SĨ NGÔ TAM KIỀU
Hồi này hay nhất trong pho truyện Phấn-trang-lâu, nhất là lúc Tang-đại giả giải rất thảm tình và buồn cười.

Tối thứ sáu 29 Octobre 1926
QUAN-CÔNG THỦY CHIẾN BÀNG ĐỨC
Xin qui khách chiếu cố đến xem,để xét tài cho hai vai Kép đóng Quan-công và Bàng-Đức.

Tích hát đổi giờ

Các qui khách đọc thấy tích này tất lấy làm ngạc nhiên. Duyên là có một bà cụ năm nay đã ngót 70 tuổi, tiếng vẫn như tiếng chuông,chưa để mấy lão thời nay ăn đứt.

Bà cụ này nghe nói Hà-thành hâm mộ chèo cổ, nên bà cụ thuận lời bản hồi mới, mà ra diễn hai tối để hiến các qui khách và các hội-viên, có hứa rằng chỉ diễn lần này *đổi giờ* mà thôi.

Bản hội xin trình các ngài biết rằng : Bà cụ này là *đại-danh-ca 30 năm về trước*. Nội các chỗ kép hát chèo cổ bản hội mà xưa nay được các ngài ban khen, còn toàn là đàn em bà cụ này cả. Các bạn hát được công nhận thế cả.

Nên bản hội rất là vui mừng, vội chọn một tích hát chèo đích đáng để bà cụ khoẻ giải, trước là để hiến các qui khách và các hội viên, sau là để các bạn hát coi gương làm cho lành nghề.

Thật là một dịp hiếm có, chúng ta phải nhiều sinh vào kim thời, nay lại nghe và xem xét được hí kịch 30 năm về trước, thì thật không sai ngờ !!!.

Vậy xin mời các ngài tối thứ bảy và chủ nhật 30 và 31 Octobre 1926 chiếu cố lại xem chắc các ngài sẽ không đến nỗi tiếc thì giờ.

Cáo bạch

Hôm chủ nhật mới rồi bản hội có cho diễn một tích *tuồng* ban ngày, được các nam nữ học sinh hoan nghênh một cách đặc biệt, các chỗ ngồi hết ngay trước khi khai diễn.

Nay nhân dịp ngày nghỉ, bản hội lại soạn hai tích *tuồng* rất hay diễn ban ngày chủ nhật 31 octobre và ngày thứ hai 1er novembre này để hiến các cô các cậu một cuộc vui lý thú trong hai ngày nghỉ.

Bản *tuồng* này bản hội mới mộ về đào kép toàn người Bắc diệu bộ nghiêm trang lễ phép, giọng hát rõ ràng êm ái, nghe rất vui tai, mũ mãng áo quần mới, trông thực ngoạn mục.

Giá chỗ ngồi ba hạng, dưới nhà thu đều nhau 0 $ 10, ai lấy vé trước được ngồi hạng nhất.

Trên gác để mời riêng các hội viên và qui quyến.

Bản vé từ tối thứ bẩy, nên mua trước kẻo hết chỗ ngồi.

Sán nhiên-đài kính cáo
3005

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Telephone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Này làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư ve chi* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỉ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, *xin để lo lên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

Vệ-SINH BÁO
3002

Kéo sắt bằng mưa làm ! Ai biết mưa làm giảm. — Một tiệm tạp hóa nọ vào làm tại số nhà 20 phố Tiên Tsin, thừa cơ nhà vắng, cậy hòm lấy cắp mất hai cái áo đàn bà, một cái chăn nhung mới huỷ lụa, một cái chăn bông mới hơn cả và tiền hai chục với vài thứ hàng giá 30 $, rồi trốn đi mất. Tên tiệm ngờ lấy người trại hàng Hoà, số tiền đã giả bán hàng nước trên lăng Bưởi. Tên ấy đầu hất, trạc độ 41, 42 tuổi, có ít râu trên mép. Vậy ông bà nào thấy người như thế mà đem bán cầm thì hễ trên này thì làm ơn báo đội xếp bắt hộ, số x'n hậu tạ.

Người ở số 20, phố Tiên-Tsin Hanoi

Nghỉ giả hạn. — M. Ngô-văn-Phi thư-ký hạng nhất ngạch phủ Toàn-quyền được nghỉ giả hạn một năm nữa là hết thảy hai kể từ ngày 16 Septembre 1926.

Các viên thư-ký vô tuyến có tên sau này, vào học trường Thương-mại bản vô-tuyến (section de Radiotélégraphie) đều được nghỉ giả hạn 1 năm kể từ ngày vào học trường ấy.

MM. Đỗ-ngọc-Thu thư-ký vô-tuyến hạng tư ; Ng-đức-Quy, Đỗ-quốc-Bửu, Ng-khắc-Tường.

Lửa đảo. — Nguyễn-công Lê, lính tập bản quan trung-kỳ Roshaid ở số nhà 104 đường Gambetta. bị nghỉ ăn cắp một món tiền 185 đồng và một tấm dạ và vải đáng giá 5 0 quan, thì đã đưa vào trại binh.

Cáo tin vật. — Trần-duy Sự 22 tuổi làm thợ chiếu tại phố Cửa-nam số 92 bị Ng-văn-Vang ở đường Henri d'Orléans kiện là lấn mất hai cái xe đẹp thì nay đã bị kết để xét hỏi.

Số một thêm để cho xét về cái đơn của Phạm v-Đức vận máy xe ở tỉ nhà ở phố hàng Bát số 83 trình rằng vợ là Ng-thị Hinh đem đồ nữ trang và quần áo đáng 400 đồng trốn đi đâu mất.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Hội-đồng Pháp-Việt cứu-tế. — Hội-đồng Pháp-Việt cứu-tế chúng tôi lấy làm hân-hạnh và có lời trân-trọng cảm ơn các nhà từ-thiện Pháp-Nam đã quyên-trợ cho lạo dân vì dự cuộc hát đặc-biệt ngày hôm 23, 24 tháng mười tây này, tại nhà hát Bắc-ninh, do hội-đồng cứu-tế chúng tôi tổ-chức.

Chúng tôi xin cảm ơn riêng cô đốc Kỷ, bà giáo Cơ, cô giáo Lộc, cô giáo Nhu, đã giúp hội đồng chúng tôi trong khi đi lạc quyên các nhà từ-thiện tại Bắc ninh cũng là giúp việc tổ-chức trong hai buổi hát đặc biệt, và bà giáo Nại, cô giáo Hòe, cô giáo Lến, cô giáo Tạo, đã giúp trong khi bế-đồng chúng đi lạc quyên tại Đáp-cầu.

Chúng tôi xin cảm ơn các ông :

ông Bích, quản ca, đã cho các cô đầu đến giúp mấy bài hồng được vui vẻ, ông Vượng chủ phường hát Đáp cầu mang bạn hát về khai diễn được công vụng hoan-nghênh ; ông Soạn và ông Hẩn chủ nhà hát cho mượn nhà hát trong mấy hôm khai diễn, ông Veyrenc chủ nhà máy điện Đáp-cầu cho đèn điện trong mấy hôm.

Việc tổ-chức lạc quyên này và hai buổi đạ hội được hoàn-hảo là do các nhà từ thiện ở lòng tâm ủng-hộ tán-thành, kẻ giúp công, người giúp của.

Số tiền thu được trong hai buổi hát đặc biệt là.....	316 $ 35
Số tiền các nhà từ-thiện trong hai thành-phố Bắc-ninh và Đáp cầu quyên-trợ cho là.....	617.80
Số tiền của quan Công-sứ Thanh-hóa gửi đến là...	100.00
Số tiền ông Cam gửi đến là	20.00
Số tiền quan Công-sứ Wintrederi cho hôm vào dự vào nhà hát là.....	20.00
Các giấy bán rượu chưa thu được trong buổi hát hôm 23 octobre 1926 là.....	12.20
Số tiền thu được trong mấy buổi hát do dân hai thành-phố Bắc-ninh và Đáp-cầu thu được là.....	624.00
Tổng cộng là.	1720$82

Đây là số tiền thu được cho đến ngày 26 octobre 1926, còn nhiều số lạc-quyên gửi đi các nơi chưa kịp gửi về, nên số tiền thu được sau này chưa biết là bao nhiêu.

Cuộc lạc-quyên này được mỹ-mãn là do tấm lòng từ thiện của các quý-quan, các Hoa-thương và đồng-bào ta tán thành.

Hội-đồng cứu-tế lại cảo

PHÚ-TỪ-SƠN

Bướng già. — Tôi xem một số báo trước đây, thấy M. Ng-vi-K. đó lại sáo bài nói rằng quãng đường ở làng Xây đến lộ quá, tôi đáng xin nhiều tiền. Phúc đường quá làng ấy, thì không những năm lụt lội, bão giờ tăng thêm hại như thế, là vì tăng ấy đến sinh không có người khá, từ ngày cải lương, người thấy ly, thấy phá, lại thêm mất thấy thánh hội, thấy phế hội, cũng bão nhiêu tuy nữa, thì lại đi đi thăm phường một dân thôi, thế thì việc tuần phòng cho đến việc đường có cũng ai thiết gì đến đó, như vậy thì lấy đâu được tuần phủ mẫn cán, đường sẽ đẹp-đẽ được.

Nguyễn-B (làng Cầm)

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Tân-tức vũ Kim-bảo. — Hiện nay ông Hoàng-thúc-Kháng, nghị-trưởng hội-đồng Trung-kỳ Nhơn-dân đại-biểu đương dự-bị đề xuất bản một tờ báo mỗi tuần phát hành hai số ; nghe đâu lấy tên báo tờ đặt là « Tiếng-dân »

Việc trước bộ ở Trung-kỳ. — Về việc trước-bạ ở xứ Trung-kỳ, viện Cơ-mật có thông tư một bản sau-tri trích lục như sau này :

« Về khoản trước-bạ các hạng văn tự của người Nam, mới rồi bản viện tiếp tâu quan Khâm-sứ nhờ rằng : ngày 28 tháng tư năm 1926, quan Toàn-quyền có làm một tờ nghị-định đem các khoản của bản-viện thương nghị châm chước, để bổ vào nghị-định ngày 16 tháng 4 năm 1926, nói về các tiền lệ trước-bạ văn-tự của người Nam, để thi hành trong xứ Trung-kỳ.

Nguyên trước các hạng văn tự chép ở khoản thứ 11 trong nghị-định ngày 16 tháng 4 năm 1926, thời sau khi làm văn tự rồi, nội trong hạn 2 tháng đều phải đem trước-bạ cả, nay chiếu theo nghị-định mới này, thời các hạng văn tự ấy, hễ cái nào mà số bạc không tới năm chục, đồng (50$00) thời khi nào có cần phải đem trình Tòa-án hoặc đem mà yết thị, hoặc đem trình với Hội-đồng (làm thời mới đặt ra) thời mới phải trước-bạ trừ ra chân thư và những tờ giấy về việc thay đổi, chia rẽ hoặc cầm cố hay là truy thuế các bất-động-sản, thời tuy số bạc không tới năm mươi đồng (50$00) cũng chiếu theo hạn trong nghị-định ngày 16 tháng 4 năm 1926 mà trước-bạ v. v.

Đánh nhau chí mạng tại giữa sông bạc. — Đêm 19 Octobre vừa rồi tại một nhà kia có mở sòng xóc đĩa lớn, người vào đánh cũng rất đông. Trong khi hai bọn với nhau có một tên cũng trong đảng du thủ du thực bị một bọn du côn nổi trong sòng bạc ấy gây tổ nhau rồi đánh cho một trận rất kịch liệt. Tên ấy quả hẳn địch chúng bị bọn kia đánh cho rất trọng thương, nghe đâu chúng dàng dao gầm mà đâm mình ra lênh láng, bị thương rất nặng quá phải chữa. Như thế thật là khốn nạn thay cho cô bạc chứa gớm, tìm sự lời thỏ mà nghe đâu mỗi một nơi có chứa gá cờ bạc thì có nuôi một bọn côn-quang để chờ có đứa nào không để, sanh sự lời thôi đặng chống cự. Vì rằng trong những đám cờ bạc lắm khi có đứa ỷ thế mạnh võ giỏi vào đánh, rồi ăn cướp tiền mà chạy.

Những sự hoành hành phi pháp như thế, nếu được quan trên xét biết mà luật pháp cấm ngăn thì trong thành-phố được yên ổn khỏi xảy ra những điều trông thấy mà ghê, lại còn như có bọn là đến thiệt hại của người ở đời mà thường thấy ngăn cấm bao nhiêu thì lại thấy bày ra bấy nhiêu.

« Câu nhứt pháp lập nhứt tệ sinh » thật rõ ràng quá thế mà những nơi nào không có sự cấm ngăn đi phòng như chốn quê mùa thôn giã cho đành, chứ như ở giữa thành phố là nơi có công pháp mà thường xảy ra những chuyện ấy thật là tệ quá.

Gặp của cho chúa mà bị mất. — Chùa Thuyền-lâm ở gần Nam-giao là một nơi chùa chiền có thành cao công kín, thường những khi có bão to lụt lớn thì những người có của tiền đem gởi kẻo đề nhà thường sợ mất hoặc bị mưa gió hư hỏng đi. Vậy thì bọn cư dân ở dưới Nam-giao vừa rồi trông thấy cái cơ trời lụt bão sắp tới thì đã đem hết của cải và áo quần mà gởi cho thầy. Ai ngờ gởi đâm 13 rạng ngày 14 thì mất hết vì tối 13 có một bọn ăn trộm nhân khi mưa to gió lớn vào đồng chặt sửa tiền những cho sẽ mấy bão thấy tu ra, rồi chúng có lấy hết cả tiền và áo quần của bọn gởi đó, thiệt đến ráng ngày mới biết thì trấy tiêu vào đâu.

Trộm đồ. — Nhơn tiệc bão lật nầy nước tràn trề vào sông hồi mương lạch dân đâu cũng ca,bởi vậy mà bọn kẻ trộm thừa dịp dùng đò đậu khắp nơi hồi hôi lạch sâu hiểm,đặng thi hành bệnh nghiệp chúng nó. Vừa rồi ở làng Phương-giang gần Hiệp hòa có một lão kẻ trộm chẳng có tên trong sổ,thì bị giải nơi đến huyện đường xin tự tội. Song bắt được một đứa nào đã hết đâu, tưởng bọn ấy có ta tăng ăn bão nơi sông hồi hèo lánh còn nhiều lắm.

Mong rằng các quan địa-phương gia tâm đề phòng sớm cho bọn trộm sấy ấy hoành hành, thì thường dân dùng cách tuần nát ở các nơi sông lạnh,coi có thuyền đò nào lạ mặt nên bắt ngay thì cũng trừ được sự hại ấy.

AN-KHÊ (Kontum)

Sở Bưu-điện thứ hạng ở An-khê. — Sở Bưu-điện An-khê thuộc tỉnh Kontum này đổi làm sở Bưu-điện thương hạng kể từ ngày 1er décembre 1926 nhận và gửi các bưu-điện (colis postaux) cho đến 10 kilogrammes là cùng.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA 7 R. du Chanvre Hanoi — Tél. 250
Bán buôn : MÁY ĐÁNH LỬA (briquet), đá vào máy đánh lửa (pierre pour briquet) GIẤY « FRESCO HÔNG-KONG đề may áo mi-saison mùi gris clair, résida và gris foncé — Xin viết thơ lấy giá và mẫu.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho dỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30 3

Trung Bắc kỳ Lam-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Họ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Gia

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ bán khắp cõi HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chẳng khác gì những bình in, làm trò-cười cho lại-coa và người có tri nhớn lắm không ai có thể tìm được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chớ nên người bản-xứ gia, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, lấy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại rất qua, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Trang-tiền, 54
HANOI
Lời xem kỹ các đồ bào chế ở trong thứ tự từ 1 đến 4

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết lạng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy ai tiết qui ông nào mua thì gửi tiền đến ; ai không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho tiện.

TOUTES RECETTES AUXILIAIRE HANOI B.
37 Bưu điện phố hàng Bồ Hanoi

Hôm bổ thơ cửa sổ giấy thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thư tờ bổ vào hòm ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, gì ý tín chỉ, nhận thơ recommandé lấy bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lấy, bao giờ cũng có người tiếp.

MỚI XUẤT BẢN :
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ'
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0 $ 50 — Tiền cước : 0 $ 20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiếp 0$90

Nếu quí-vị biết lo, muống cho trong mình đặng mạnh giỏi hoài, thì phải lâu lâu uống thuốc hiệu

PILULES PINK

đặng cho máu trở tốt, bổ, gân cốt khoẻ mạnh và nội cả thân thể đều được hoà lạc.

Thuốc hiệu **PILULES PINK** có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghịp và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hội, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc là thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ ngay hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghịp mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3002

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rệm mình các chứng rét cữ Nhứt đầu, nhứt ốc, nhứt răng Đau mình, đau mỏi, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải coi hoỉ cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---



ĐAU BAP BÚT SƯNG MÌNH GHẺ CHỐC MỤN - LÁT SANG ĐỘC GÃI TRÁY DA

ĐAU MÌNH
ĐAU GÂN - NHỨC MỎI
LAO TỒN

HÃY LO SỬA SỰ MÁU ME

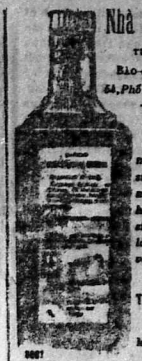
Những người phải bị máu xấu, mang ngàn sự độc trong máu, trong nước tiểu chứa muôn ngàn đồ độc, nó chạy thông lưu vào gân xanh, mạch máu. Nếu chẳng biết mà lo ngừa đón trước, thì nó hay sanh ra nhiều bịnh hiểm nghèo, như là : bịnh bất toạ nào là bịnh ung độc, lở lói, nào là bịnh nhức nhối trong gân cốt, nhức xương, xôn xao trong tỷ, rất là khốn nạn vô cùng, nhứt là về phần người đờn-bà, máu me không tốt, nó phải hại to.

Bởi vậy phải lo mà bổ huyết lại, sửa máu lại, phải dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là thuốc rất hay, để mà đuổi trừ đồ độc thông lưu trong máu, đặng nó làm cho máu trở nên tốt, thì mới thạnh vượng lại đặng.

Nhiều ông danh sư và những người có làm những các bịnh vì máu, đều chứng chắc và cao rao cái danh-giá của thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là một thứ thuốc rất đại tài.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh cốn ông L. Soliréne ở ngang nhà bắt tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

Ấy là :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÓ 1$40

3007

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Nhà-xanh

Buổi văn-minh cải-lương chế-tạo,
Đàng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Nhà-nội số 6 hàng Ngang.
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may.
Mới mượn người cắt ngày giấy khéo
Tây lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai xưởn cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hỏng chi
Cổ-dòm cổ-đọn một khi,
Văn minh mới mới cổ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đẽ thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tới trông qui chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vận siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

NAM-THỊNH Tailleur

Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)

kính-cáo

3010

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3005

IMPERATOR

SUPÉRIEUR AUX ANIS

là

thứ Rượu Áp-sen

rất thơm ngon

UỐNG TIÊU-THỰC VÀ GIẢI-KHÁT

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ

(Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepour ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chỗ-nhất chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bán-tụ liệu sắp xe cho đủ.

Buổng đi Huế và Yên-lý đi Nghệa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI, Vinh, Đông hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé

3009

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3011

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liền tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MÙA SĂN 1926-1927



MÁY THÁO KÉP và đóng kép, kiểu Ang-lê.		0$80
ĐẠN TỔNG J. R.. cal. 12 et 16, la boîte de 12.		0$90
MÃ TỬ có chất nhồi, cal 12 et 16, mỗi bao nặng 250 grammes.		1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, cỡ tới gai.		2$75
GIÂY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.		1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 200 grammes.		0$40
LIỀU đong chì và đong thuốc T và M.		0$80
VỎ ĐẠN xanh bán thuốc đen, cal 12.	Một trăm.	1$60
cal. 16.	»	1$55
VỎ ĐẠN mùi đa cam bán thuốc T, cal. 12.	Một trăm.	3$20
cal. 6.	»	3$00
VỎ ĐẠN (saumon) bán thuốc T, cal. 12.	Một trăm.	2$80
cal. 16.	»	2$70
ĐẠN GIẾT đủ các hạng	Mỗi tối 5 kil.	2$80
THUỐC ĐI No.	Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T.	Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hảo-hạng « DARNE » « CHARLIN » « VERNLY CARRON »

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-hăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÊN ĐÊN ĐÓ MÀ HỎI :

VIN KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm mà dân bà ở cữ*	*Một lít :*	2$10
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.		
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.*	*Một chai :*	1,25
GRANULÉ HISTOGÈNIQUE. — *Thuốc hạt.*	*Một chai :*	1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.		
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm tối nọ 3 hay 4 muỗm*	*Một chai :*	1,25
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.*	*Một chai :*	0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



3046

Đề Nữ Phi Hùng Cựu Hs Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chú. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)